

BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM



BÁO CÁO TÓM TẮT

ĐỀ TÀI

**THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC TTCN
ĐÓNG BHXH, BHTN, BHYT TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BẠC LIÊU**

**CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI: CN.LÊ DANH ĐẤU
CÁ NHÂN THỰC HIỆN: CN.LÊ DANH ĐẤU**

Bạc Liêu– 2020

DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT

BHXH	Bảo hiểm xã hội
BHXHBB	Bảo hiểm xã hội bắt buộc
BHYT	Bảo hiểm y tế
BHTN	Bảo hiểm thất nghiệp
NLĐ	Người lao động
NSDLĐ	Người sử dụng lao động
CNTT	Công nghệ thông tin
TTKT	Thanh tra kiểm tra
KHTC	Kế hoạch tài chính
KT và TN	Khai thác và thu nợ
DN	Doanh nghiệp
DN NQD	Doanh nghiệp Ngoài quốc doanh
DTNN	Đầu tư nước ngoài
DNNN	Doanh nghiệp nhà nước
DNCVĐTNN	Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài
DNTN	Doanh nghiệp tư nhân
CTCP	Công ty Cổ phần

CT TNHH	Công ty trách nhiệm hữu hạn
SXKD	Sản xuất kinh doanh
TM	Thương mại
DV	Dịch vụ
TVXD	Tư vấn, Xây dựng
ĐVT	Đơn vị tính

MỤC LỤC

DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT.....	2
PHẦN MỞ ĐẦU.....	7
1. Tính cấp thiết của đề tài	7
2. Tổng quan tình hình nghiên cứu	8
3. Mục tiêu nghiên cứu.....	8
4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu.....	9
5. Phương pháp nghiên cứu.....	9
5.1. Khung nghiên cứu	9
5.2. Quy trình nghiên cứu.....	10
CHƯƠNG 1 Cơ sở lý luận về TTCN đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc của bảo hiểm xã hội tỉnh đối với đơn vị sử dụng lao động	6
1.. Thanh tra chuyên ngành đóng BHXH của BHXH tỉnh đối với ĐVSĐLĐ.....	12
1.2. <i>Khái niệm thanh tra chuyên ngành đóng BHXH</i>	12
1.3 <i>Nội dung thanh tra chuyên ngành đóng BHXH bắt buộc của BHXH tỉnh đối với ĐVSĐLĐ.....</i>	12
1.4 <i>Bộ máy thanh tra chuyên ngành đóng BHXHBB của BHXH tỉnh đối với ĐVSĐLĐ</i>	13
1.5 <i>Quy trình thanh tra chuyên ngành đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc của Bảo hiểm xã hội tỉnh đối với doanh nghiệp.....</i>	15
1.5.1. <i>Chuẩn bị Thanh tra</i>	15
1.5. 2. <i>Tổ chức thực hiện thanh tra</i>	16
1.5.3. <i>Theo dõi và đôn đốc thực hiện Kết luận sau thanh tra</i>	18

CHƯƠNG 2 Thực trạng công tác kiểm tra, thanh tra chuyên ngành đóng BHXH, BHTN, BHYT trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu do ngành BHXH thực hiện và TTCN đóng BHXH do các cơ quan ngoài ngành BHXH thực hiện giai đoạn năm 2016-2020.....	36
1. Tình hình chung về vi phạm và xử lý vi phạm về pháp luật BHXH, BHYT, BHTN qua công tác TTKT	36
1.1. Thực trạng thanh tra chuyên ngành đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc của Bảo hiểm xã hội tỉnh Bạc Liêu	20
<i>1.1.1. Kết quả thanh tra chuyên ngành đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc của Bảo hiểm xã hội tỉnh Bạc Liêu</i>	<i>20</i>
<i>1.1.2. Nội dung thanh tra chuyên ngành đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc của Bảo hiểm xã hội tỉnh Bạc Liêu</i>	<i>35</i>
<i>1.1.2.1. Thanh tra đối tượng đóng BHXH bắt buộc.....</i>	<i>35</i>
<i>1.1.2.2. Thanh tra mức đóng BHXH bắt buộc</i>	<i>38</i>
<i>1.1.2.3. Thanh tra về phương thức đóng BHXH bắt buộc</i> Error! Bookmark not defined.	
2. Nguyên nhân của các điểm yếu.....	49
2.1 Nguyên nhân thuộc về Bảo hiểm xã hội tỉnh.....	49
2.2. Nguyên nhân thuộc về các phòng nghiệp vụ và BHXH các huyện, thị xã	51
2.3. Nguyên nhân từ Bảo hiểm xã hội Việt Nam	52
2..4. Nguyên nhân từ phía doanh nghiệp và người lao động.....	52
2.5. Nguyên nhân xuất phát từ cơ quan quản lý nhà nước	54
Chương 3. Một số giải pháp nhằm hoàn thiện thanh tra chuyên ngành đóng BHXH, BHTN, BHYT tại Bảo hiểm xã hội tỉnh Bạc Liêu.....	144

1. Định hướng hoàn thiện thanh tra chuyên ngành đóng BHXH BB của BHXH tỉnh Bạc Liêu	144
2. Giải pháp nhằm hoàn thiện thanh tra chuyên ngành đóng BHXH bắt buộc của BHXH tỉnh Bạc Liêu.....	56
2.1. Hoàn thiện nội dung Thanh tra chuyên ngành đóng BHXH.....	56
2.2. Hoàn thiện bộ máy thanh tra chuyên ngành đóng BHXH bắt buộc của BHXH tỉnh.....	57
2.3. Hoàn thiện hình thức và công cụ thanh tra chuyên ngành đóng BHXH bắt buộc của BHXH tỉnh Bạc Liêu.....	60
2.3.1. Hoàn thiện hình thái thanh tra.....	60
Cần tăng cường công tác thanh tra liên ngành hơn nữa, nhưng phải phát huy được vai trò của các cơ quan liên ngành trong đoàn thanh tra. Có quy chế, nội dung phối hợp rõ ràng, phân công, phân nhiệm với từng thành viên phối hợp cụ thể.....	61
2.3.2. Hoàn thiện công cụ thanh tra	61
2.3.3. Hoàn thiện quy trình thanh tra chuyên ngành đóng BHXH bắt buộc của BHXH tỉnh Bạc Liêu	62
2.3.4. Các giải pháp khác.....	63
3. Một số kiến nghị.....	64
3.1. Kiến nghị với Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu.....	64
3.2. Kiến nghị với Bảo hiểm xã hội Việt Nam.....	65
3.3. Kiến nghị với Chính phủ	68
3.4. Khuyến nghị với ĐVSDLD.....	70
KẾT LUẬN	72
TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	73

PHẦN MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

BHXH Việt Nam mới chính thức được Chính phủ trao quyền thanh tra chuyên ngành đóng BHXH từ tháng 6/2016, và đến ngày 18/10/2016 BHXH Việt Nam mới ban hành quyết định số 1518/QĐ-BHXH, quy định hoạt động thanh tra chuyên ngành đóng BHXH, BHTN, BHYT và hoạt động kiểm tra của BHXH Việt Nam. Ngay từ những ngày đầu tiên BHXH tỉnh Bạc Liêu đã xác định thanh tra chuyên ngành BHXH là một trong những nhiệm vụ quan trọng hàng đầu trong công tác quản lý quỹ BHXH, do vậy BHXH tỉnh đã có những giải pháp trong việc tổ chức bộ máy thanh tra, xây dựng đội ngũ thanh tra, xây dựng kế hoạch và nội dung thanh tra... góp phần đảm bảo quyền lợi cho người tham gia và thụ hưởng chính sách BHXH.

Tuy nhiên, trong thời gian qua thanh tra chuyên ngành BHXH của BHXH tỉnh Bạc Liêu đã bộc lộ nhiều thiếu sót và hạn chế trong việc thực hiện các chức năng thanh tra như: bộ máy thanh tra còn thiếu về số lượng và yếu về chất lượng, toàn tỉnh chỉ có 07 cán bộ công chức viên chức được giao chức năng thanh tra, viên chức thanh tra tuy đã được đào tạo về nghiệp vụ xong còn non yếu về kinh nghiệm, năng lực và kỹ năng thực hiện công tác thanh tra; hình thức thanh tra chưa đa dạng và linh hoạt, chỉ tập trung vào các đơn vị nợ dẫn đến bỏ sót nhiều sai phạm nghiêm trọng về đối tượng và mức đóng BHXH; công cụ thanh tra còn chưa đầy đủ và hiệu quả, nhất là hệ thống văn bản pháp luật quy định về thanh tra chuyên ngành BHXH còn nhiều thiếu sót, hạn chế nên nhiều đơn vị SDLĐ cố tình né tránh không chấp hành quyết định thanh tra, từ tháng 1/2016 đến hết tháng 12/2020 có 12 doanh nghiệp, công ty không chấp hành kết luận thanh tra, 02 doanh nghiệp không chấp hành quyết định thanh tra, không tiếp đoàn; quy trình thanh tra chưa được thực hiện chặt chẽ; công tác phối hợp giữa ngành Bảo hiểm Xã hội với các ngành như: Kế hoạch đầu tư, Lao động thương binh và Xã hội, Thuế, Tài chính, ... mặc dù đã được chú trọng nhưng hiệu quả phối hợp chưa cao...điều này đã gây không ít khó khăn cho cơ quan BHXH trong công tác thanh, kiểm tra việc chấp hành các quy định của

pháp luật về BHXH trên địa bàn, cũng như việc bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp cho người lao động.

Chính vì lí do đó, tác giả đã chọn đề tài: **“Thực trạng và giải pháp nâng cao hiệu quả thanh tra chuyên ngành đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp (gọi tắt là TTCN đóng BHXH, BHTN, BHYT) trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu”** làm đề tài nghiên cứu cho việc nghiên cứu khoa học của mình, nhằm tổng kết, đánh giá lại việc thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành đóng BHXH, BHYT, BHTN trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu do BHXH Việt Nam giao từ năm 2016-2020, từ đó đề xuất một số giải pháp nhằm hạn chế tình trạng chưa đóng bảo hiểm bắt buộc cho NLĐ tại các ĐVSĐLĐ trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu, giảm tình trạng nợ đọng.

2. Tổng quan tình hình nghiên cứu

Nhiều bài báo, tạp chí chuyên ngành nghiên cứu đánh giá những vấn đề khó khăn còn tồn tại trong quá trình thực hiện thanh tra BHXH. Tuy nhiên, các Đề tài chỉ nghiên cứu, đánh giá về tác động của công tác thanh tra việc chấp hành luật về BHXH nói chung, chính sách thu BHXH nói riêng, chưa nghiên cứu sâu về công tác thanh tra chuyên ngành đóng BHXH, chưa đánh giá được những thành tựu, cũng như những hạn chế và nguyên nhân, giúp đề xuất một số giải pháp hoàn thiện thanh tra chuyên ngành đóng BHXH trong thời gian tới.

3. Mục tiêu nghiên cứu

- Xác định được khung nghiên cứu về thanh tra chuyên ngành đóng BHXH bắt buộc của BHXH tỉnh đối với các ĐVSĐLĐ trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu.

- Phân tích được thực trạng thanh tra chuyên ngành đóng BHXH của BHXH tỉnh Bạc Liêu đối với ĐVSĐLĐ, từ đó chỉ rõ những điểm mạnh, điểm yếu và nguyên nhân của những điểm yếu trong công tác này.

- Đề xuất được một số giải pháp nhằm hoàn thiện thanh tra chuyên ngành đóng BHXH của BHXH tỉnh Bạc Liêu đối với ĐVSĐLĐ trên địa bàn tỉnh cho giai đoạn 2020 đến năm 2025.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

- Đối tượng nghiên cứu: Thanh tra chuyên ngành đóng BHXH của BHXH tỉnh Bạc Liêu đối với ĐVSĐLĐ do BHXH tỉnh Bạc Liêu quản lý thu BHXHBB.

- Phạm vi nghiên cứu

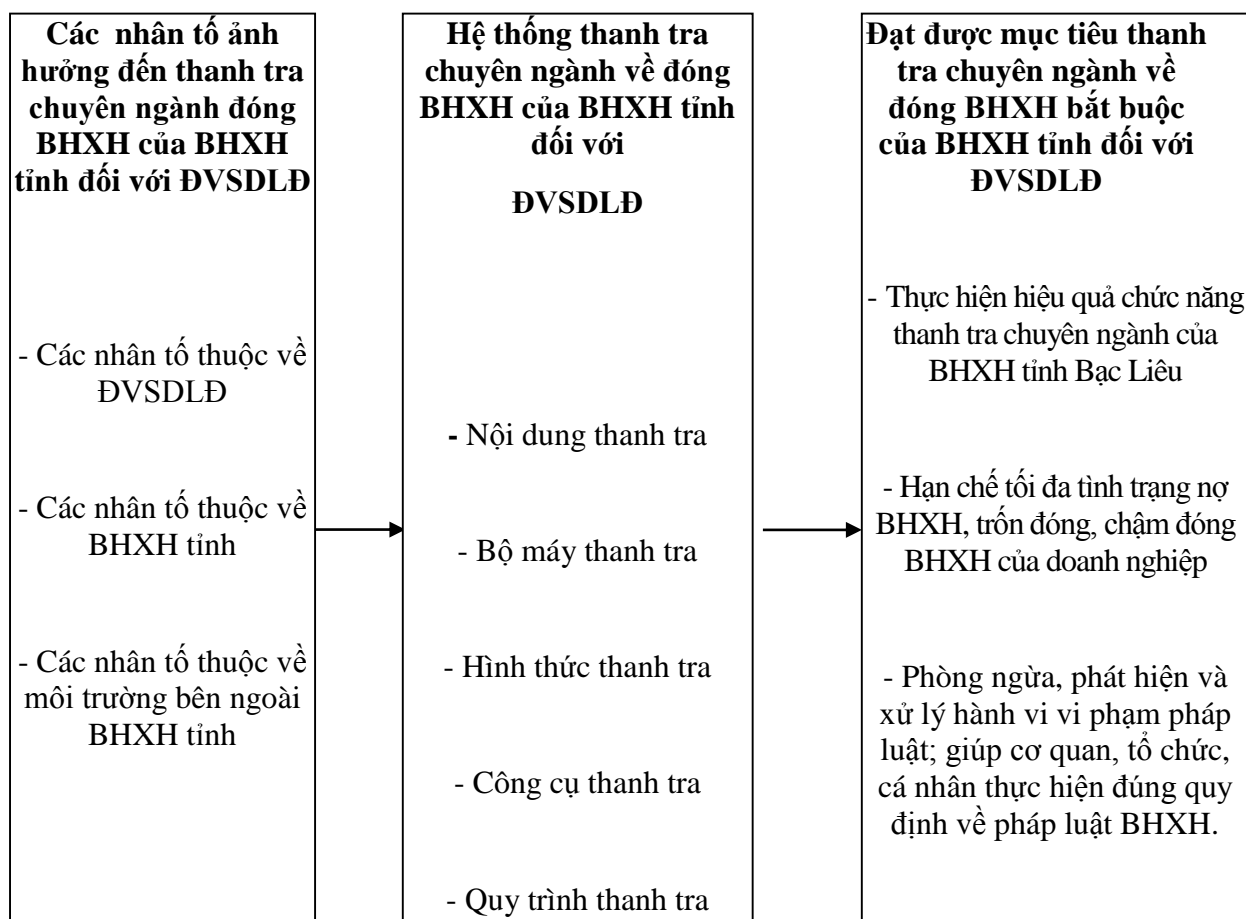
+ Về nội dung: Thanh tra chuyên ngành đóng BHXH của BHXH tỉnh Bạc Liêu đối với DN được nghiên cứu theo cách tiếp cận về hệ thống thanh tra bao gồm nội dung thanh tra, bộ máy thanh tra, hình thức thanh tra, công cụ thanh tra và quy trình thanh tra. Nội dung nghiên cứu của chuyên đề hướng đến loại hình thanh tra BHXH bắt buộc, không bao gồm BHXH tự nguyện, bảo hiểm y tế. Số liệu phân tích trong đề tài tập trung vào giai đoạn từ năm 2016-2020.

+ Về không gian: Nghiên cứu tại BHXH tỉnh Bạc Liêu.

+ Về thời gian: Số liệu thứ cấp được thu thập trong giai đoạn từ tháng 01/2016 (khi BHXH Việt Nam ban hành quy định về hoạt động thanh tra chuyên ngành đóng BHXH) đến tháng 12/2020, từ các báo cáo của BHXH tỉnh Bạc Liêu. Thu thập dữ liệu sơ cấp trong năm 2016-2020 và đề xuất giải pháp cho giai đoạn năm 2021 đến năm 2025.

5. Phương pháp nghiên cứu

5.1. Khung nghiên cứu



5.2. Quy trình nghiên cứu

Bước 1: Tổng quan tài liệu và xác định khung nghiên cứu về thanh tra chuyên ngành về đóng BHXH của BHXH tỉnh đối với ĐVSĐLĐ trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu. Phương pháp được sử dụng ở bước này là phương pháp tổng hợp và mô hình hóa.

Bước 2: Thu thập số liệu thứ cấp từ các báo cáo của BHXH tỉnh Bạc Liêu để phân tích tình hình và kết quả thực hiện thanh tra chuyên ngành đóng của BHXH tỉnh Bạc Liêu đối với ĐVSĐLĐ.

Bước 3: Thu thập dữ liệu sơ cấp thông qua điều tra khảo sát ĐVSĐLĐ mà BHXH tỉnh Bạc Liêu đã thực hiện thanh tra chuyên ngành đóng BHXH trong năm 2016-2020 thông qua tổng hợp ký ý kiến ĐVSĐLĐ trong các cuộc thanh tra trực tiếp do BHXH tỉnh Bạc Liêu thực hiện. Phương pháp được sử dụng ở bước này là phương pháp thống kê.

Bước 4: Dựa trên các số liệu và dữ liệu thu được, phân tích thực trạng thanh

tra chuyên ngành đóng BHXH của BHXH tỉnh Bạc Liêu đối với ĐVSĐLĐ, từ đó xác định điểm mạnh, điểm yếu và nguyên nhân của điểm yếu trong công tác này của BHXH tỉnh Bạc Liêu. Phương pháp được sử dụng ở bước này là phương pháp so sánh, phân tích và tổng hợp.

Bước 5: Đề xuất một số giải pháp để hoàn thiện thanh tra chuyên ngành đóng BHXH của BHXH tỉnh Bạc Liêu đối với ĐVSĐLĐ dựa trên những điểm yếu, đồng thời đề xuất một số kiến nghị dựa trên những nguyên nhân của các điểm yếu đã được xác định.

CHƯƠNG 1

CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ THANH TRA CHUYÊN NGÀNH ĐÓNG BẢO HIỂM XÃ HỘI BẮT BUỘC CỦA BẢO HIỂM XÃ HỘI TỈNH ĐỐI VỚI ĐƠN VỊ SỬ DỤNG LAO ĐỘNG

1. Thanh tra chuyên ngành đóng BHXH của BHXH tỉnh đối với ĐVSĐLĐ

1.2. Khái niệm thanh tra chuyên ngành đóng BHXH

Theo Luật Thanh tra năm 2010 “ Thanh tra chuyên ngành là hoạt động thanh tra của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo ngành, lĩnh vực đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc chấp hành pháp luật chuyên ngành, quy định về chuyên môn - kỹ thuật, quy tắc quản lý thuộc ngành, lĩnh vực đó”.

Như vậy thanh tra chuyên ngành đóng BHXH của BHXH tỉnh đối với ĐVSĐLĐ là việc BHXH tỉnh tiến hành những hoạt động mang tính chất chuyên môn, nghiệp vụ đối với các ĐVSĐLĐ nhằm đánh giá sự tuân thủ pháp luật về đóng BHXH cho NLĐ của các ĐVSĐLĐ đó.

1.3. Nội dung thanh tra chuyên ngành đóng BHXH bắt buộc của BHXH tỉnh đối với ĐVSĐLĐ

Theo quy định tại Điều 10 Nghị định 21/2016/NĐ-CP nêu rõ, chức năng thanh tra chuyên ngành của cơ quan bảo hiểm xã hội tập trung vào 3 nội dung: Đối tượng đóng, mức đóng và phương thức đóng, trong đó:

- Thanh tra về đối tượng đóng BHXHBB là việc Đoàn thanh tra tập trung vào việc xác minh, thanh tra, kiểm tra tại các ĐVSĐLĐ để xem xét việc thực hiện đóng BHXH cho NLĐ đã đúng đối tượng bắt buộc phải tham gia đóng BHXH theo quy định của Luật BHXH hay chưa. Đoàn thanh tra sẽ tiến hành rà soát từng trường hợp, để từ đó có kết luận chính xác về tình trạng đóng BHXHBB cho NLĐ của ĐVSĐLĐ. Trên cơ sở đó, Đoàn thanh tra sẽ lập biên bản để xử lý theo quy định của pháp luật đối với những trường hợp chưa đóng hoặc đóng sai đối tượng.

- Thanh tra về mức đóng BHXHB là việc tập trung kiểm tra, xem xét mức đóng BHXHB mà ĐVSĐLĐ thực hiện đóng cho NLĐ đã đúng quy định của Nhà nước chưa, khi phát hiện trường hợp đóng chưa đúng, Đoàn thanh tra sẽ tiến hành lập biên bản nêu rõ đối với từng trường hợp đóng chưa đúng mức như thế nào, thừa hay thiếu, ở điểm nào, phần nào, chênh lệch bao nhiêu... tất cả chứng lý sẽ được tập hợp lại làm cơ sở để Đoàn thanh tra ra kết luận cuối cùng.

- Thanh tra về phương thức đóng BHXHB là việc Đoàn thanh tra kiểm tra, xác minh về thời gian các ĐVSĐLĐ thực hiện trích tiền BHXHB từ tiền lương NLĐ và thực hiện nộp cho cơ quan BHXH theo thời gian đóng BHXH được pháp luật quy định hay không, có thường xuyên chậm đóng hay không, chậm đóng trong bao lâu, số tiền chậm đóng, nợ đọng của DN có lớn hay không... từ đó Đoàn thanh tra sẽ căn cứ quy định của pháp luật lập biên bản xử lý theo quy định.

1.4 Bộ máy thanh tra chuyên ngành đóng BHXHB của BHXH tỉnh đối với ĐVSĐLĐ

Ngay sau khi có Nghị định số 21/2016/NĐ-CP ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của BHXH Việt Nam trong việc thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành đóng BHXH, Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam đã ban hành Quyết định số 1414/QĐ-BHXH ngày 04/10/2016 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của BHXH các địa phương và Quyết định 1518/QĐ-BHXH ngày 18/10/2016 quy định hoạt động thanh tra chuyên ngành đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế và hoạt động kiểm tra của Bảo hiểm xã hội Việt Nam. Theo đó bộ máy thanh tra của BHXH tỉnh được tổ chức với cơ cấu như sau:

- Giám đốc BHXH tỉnh: Trực tiếp phụ trách công tác thanh tra, kiểm tra theo quy định tại công văn số 1972/BHXH-KT ngày 04/6/2013 của BHXH Việt Nam; thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn về thanh tra được quy định tại Điều 8 của Nghị định số 21/2016/NĐ-CP; xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra theo thẩm quyền trình Tổng Giám đốc phê duyệt; quyết định thành lập Đoàn thanh tra, kiểm tra thuộc phạm

vi quản lý trên địa bàn tỉnh; ký ban hành kết luận thanh tra, kiểm tra và xử lý các kiến nghị của Đoàn thanh tra, kiểm tra; chỉ đạo, theo dõi hoạt động của Đoàn thanh tra, kiểm tra; giải quyết các vấn đề phát sinh, vướng mắc vượt quá thẩm quyền giải quyết của Trưởng đoàn thanh tra, kiểm tra; giải quyết theo thẩm quyền khiếu nại, tố cáo liên quan đến hoạt động thanh tra, kiểm tra; xử phạt VPHC theo quy định tại Điểm a, b, d, đ, Khoản 2, Điều 46 của Luật Xử lý vi phạm hành chính.

- Phó Giám đốc BHXH tỉnh: một số tỉnh công tác thanh tra kiểm tra vẫn do các Phó Giám đốc phụ trách, khi đó Phó Giám đốc sẽ thực hiện thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn về thanh tra được Giám đốc BHXH tỉnh giao; tham mưu cho Giám đốc ban hành kế hoạch thanh tra, kiểm tra theo thẩm quyền trình Tổng Giám đốc phê duyệt; tham mưu việc thành lập Đoàn thanh tra, kiểm tra thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh; tham mưu Giám đốc ký ban hành kết luận thanh tra, kiểm tra và xử lý các kiến nghị của Đoàn thanh tra, kiểm tra; chỉ đạo, theo dõi hoạt động của Đoàn thanh tra, kiểm tra; giải quyết các vấn đề phát sinh, vướng mắc vượt quá thẩm quyền giải quyết của Trưởng đoàn thanh tra, kiểm tra; giải quyết theo thẩm quyền khiếu nại, tố cáo liên quan đến hoạt động thanh tra, kiểm tra; tham mưu Giám đốc xử phạt VPHC theo quy định tại Điểm a, b, d, đ, Khoản 2, Điều 46 của Luật Xử lý vi phạm hành chính.

- Phòng Thanh tra - Kiểm tra: Phòng Thanh tra - Kiểm tra có chức năng giúp Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh tổ chức thực hiện công tác thanh tra chuyên ngành việc đóng BHXH, BHTN, BHYT trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật và của BHXH Việt Nam; xây dựng chương trình, kế hoạch và phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền ở địa phương, các phòng nghiệp vụ để thực hiện thanh tra, kiểm tra; xây dựng kế hoạch thanh tra chuyên ngành; kiến nghị xử lý vi phạm và theo dõi, đôn đốc thực hiện kết luận sau kiểm tra, thanh tra; tham gia đoàn thanh tra liên ngành về thanh tra việc thực hiện chính sách, chế độ BHXH, BHTN, BHYT đối với các đơn vị trên địa bàn; tham gia, đề xuất với cấp có thẩm quyền việc xây dựng, sửa đổi, bổ sung chế độ, chính sách về lĩnh vực BHXH, BHTN, BHYT. Và chỉ có viên chức thuộc phòng Thanh tra - Kiểm tra mới được giao thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành

về đóng BHXH, BHYT, BHTN.

1.5 Quy trình thanh tra chuyên ngành đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc của Bảo hiểm xã hội tỉnh đối với doanh nghiệp

1.5.1 Chuẩn bị Thanh tra

a. Đối với thanh tra theo kế hoạch

BHXH tỉnh phải lập kế hoạch thanh tra đóng BHXHBB đối với các DN hàng năm và kế hoạch thanh tra chuyên đề.

Quy trình để xây dựng kế hoạch thanh tra

- Bước 1: Phân tích môi trường

+ Phụ thuộc môi trường bên ngoài: các quy định của pháp luật liên quan đến BHXHBB; các văn bản hướng dẫn lập kế hoạch thanh tra của BHXH Việt Nam, các chỉ tiêu thanh tra do BHXH Việt Nam định hướng; việc khai thác thông tin, dữ liệu về các DN trên địa bàn tỉnh.

+ Phụ thuộc môi trường bên trong: tình hình thanh tra năm trước; nguồn nhân lực thực hiện thanh tra của BHXH tỉnh; nội dung, mục tiêu các chương trình hành động của BHXH tỉnh.

- Bước 2: Xác định mục tiêu thanh tra: bao nhiêu ĐVSDLĐ, tập trung vào những ĐVSDLĐ thuộc loại hình nào, hoạt động trong lĩnh vực gì, tập trung thanh tra nội dung nào.

- Bước 3: Xác định các giải pháp để thực hiện mục tiêu

b. Đối với thanh tra đột xuất

Trên cơ sở kết quả xử lý cơ sở dữ liệu, chọn ĐVSDLĐ thanh tra đột xuất theo các tiêu chí sau: chủ yếu là các DN có ngành nghề phức tạp (có nhiều lao động mùa vụ, nhiều lao động làm công việc nặng nhọc độc hại,...); DN có số nợ lớn, thường xuyên đóng chậm, đóng thiếu BHXH; DN có nhiều lao động đóng thấp hơn hoặc bằng lương tối thiểu vùng; DN có nhiều biến động về số lao động

tham gia đóng; DN, cơ quan đơn vị có nhiều lao động phải truy thu thời gian đóng, mức đóng; DN có nhiều người tăng lương đột biến.

=> Căn cứ kết quả khảo sát thu thập thông tin và phân tích dữ liệu, báo cáo kết quả khảo sát, thu thập thông tin với người ra Quyết định thanh tra về những nội dung có dấu hiệu vi phạm nghiêm trọng để đề xuất danh sách đơn vị cần thanh tra;

1.5.2 Tổ chức thực hiện thanh tra

a. Ban hành Quyết định thanh tra

Dự thảo Quyết định thanh tra, trình người ra Quyết định ký, ban hành,

b. Xây dựng và phổ biến kế hoạch thanh tra

Xây dựng kế hoạch chi tiết cụ thể cho từng đối tượng được thanh tra, xác định mục đích, yêu cầu, nội dung, xác định trọng tâm, trọng điểm của cuộc thanh tra. Thời kỳ thanh tra, thời gian và địa điểm tiến hành thanh tra.

c. Gửi Quyết định Thanh tra đến đối tượng thanh tra

- Gửi Quyết định thanh tra kèm theo đề cương thanh tra, thông báo bằng văn bản đến đối tượng thanh tra về thành phần, nội dung, thời kỳ thanh tra, thời gian và địa điểm tiến hành thanh tra.

- Chuẩn bị Sổ Nhật ký Đoàn thanh tra và thực hiện ghi chép theo quy định.

d. Tiến hành Thanh tra

Thời gian được tính từ khi công bố quyết định thanh tra với đối tượng thanh tra cho đến khi kết thúc việc thanh tra tại đơn vị.

Bước 1: Công bố quyết định thanh tra

Việc công bố quyết định thanh tra phải được lập thành biên bản, nội dung biên bản ghi rõ thành phần tham dự buổi công bố Quyết định Thanh tra, chủ trì buổi công bố Quyết định thanh tra. Khái quát nội dung báo cáo của ĐVSĐLĐ.

Bước 2: Thu thập thông tin, tài liệu, hồ sơ, dữ liệu từ ĐVSĐLĐ

Đoàn thanh tra yêu cầu ĐVSDLD cung cấp thông tin tài liệu, hồ sơ, dữ liệu liên quan đến nội dung thanh tra. Việc quản lý, khai thác sử dụng thông tin tài liệu hồ sơ dữ liệu thanh tra thực hiện theo quy định của pháp luật. Việc giao nhận tài liệu phải được lập thành biên bản giao nhận

Bước 3: Thực hiện thanh tra, kiểm tra trực tiếp, xác minh thông tin, tài liệu, hồ sơ, dữ liệu: tập trung làm rõ những vấn đề mâu thuẫn, phi logic, bất hợp lý trên các thông tin, hồ sơ, tài liệu, dữ liệu, xác định những sai phạm của ĐVSDLD => Từ những sai phạm đó, xác định những tài liệu, dữ liệu cần thu thập để chứng minh sai phạm đó.

Bước 4: Báo cáo tiến độ thực hiện nhiệm vụ thanh tra

- Hàng ngày, thành viên đoàn thanh tra báo cáo tiến độ thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch và yêu cầu đột xuất của Trưởng Đoàn thanh tra;

- Chậm nhất 3 ngày một lần hoặc sau khi kết thúc tại một đơn vị nếu ít hơn 3 ngày, Trưởng Đoàn thanh tra báo cáo người ra quyết định thanh tra về tiến độ thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch và theo yêu cầu đột xuất của người ra quyết định thanh tra

- Người ra quyết định thanh tra, Trưởng Đoàn thanh tra phải kiểm tra và có ý kiến chỉ đạo cụ thể.

Bước 5: Lập biên bản, hoàn chỉnh hồ sơ từng phần cuộc thanh tra

Tổng hợp kết quả thanh tra; dự thảo biên bản, ghi nhận các ý kiến, kiến nghị của đối tượng thanh tra, nếu có nội dung chưa thống nhất, đối tượng thanh tra có quyền khiếu nại hoặc giải trình về các nội dung còn chưa thống nhất.

- Thông báo bằng văn bản gửi đối tượng thanh tra biết về thời gian kết thúc thanh tra hoặc tổ chức buổi làm việc để thông báo việc kết thúc thanh tra và phải lập biên bản ký giữa Trưởng đoàn và đối tượng thanh tra.

e. Xử lý sau thanh tra và Kết thúc thanh tra

- Kết thúc việc tiến hành thanh tra tại ĐVSDLD, Trưởng đoàn báo cáo kết quả thanh tra trình người ra quyết định thanh tra; người ra quyết định thanh tra xem xét

các nội dung trong báo cáo kết quả thanh tra, có ý kiến chỉ đạo kết luận thanh tra hoặc lập hồ sơ kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý.

- Trưởng đoàn phải trình dự thảo kết luận thanh tra để người ra quyết định thanh tra ký ban hành. Việc công khai, thời gian công khai và hình thức công khai kết luận thanh tra do người ra quyết định thanh tra lựa chọn;

- Kết luận thanh tra phải gửi đối tượng thanh tra, thủ trưởng cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp của đối tượng thanh tra và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan; Trường hợp tiến hành thanh tra, kiểm tra cùng một đối tượng thì trong kết luận phải tách riêng hai nội dung kết luận thanh tra và kết luận kiểm tra.

- Tổng kết hoạt động của Đoàn Thanh tra: Sau khi có kết luận thanh tra, trưởng đoàn có trách nhiệm họp đoàn để tổng kết rút kinh nghiệm về hoạt động của đoàn thanh tra và có báo cáo bằng văn bản về những nội dung tổng kết, rút kinh nghiệm.

1.6. Theo dõi và đôn đốc thực hiện Kết luận sau thanh tra

- Theo dõi đôn đốc ĐVSDLD được thanh tra tổ chức thực hiện kết luận thanh tra và báo cáo kết quả bằng văn bản với người ra quyết định thanh tra;

- Trong trường hợp đối tượng thanh tra có khiếu nại về việc kết luận thanh tra, người ra quyết định thanh tra chỉ đạo xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Mở sổ theo dõi tập hợp thông tin có liên quan đến việc thực hiện kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý sau thanh tra, kiểm tra.

- Hoạt động đôn đốc việc thực hiện kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý sau thanh tra được tiến hành bằng hình thức gửi văn bản đôn đốc (Mẫu số 06/CV-TT, 04/CV-KT) hoặc làm việc trực tiếp với đối tượng thanh tra, kiểm tra.

Người ra quyết định thanh tra căn cứ vào kết quả đôn đốc để xem xét và quyết định: Kết thúc việc theo dõi, đôn đốc nếu việc thực hiện kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý sau thanh tra, kiểm tra đã hoàn thành hoặc tiến hành kiểm tra theo trình tự quy định tại quyết định này nếu việc thực hiện kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý sau thanh tra, kiểm tra chưa hoàn thành.

- Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét áp dụng các hình thức xử lý kỷ luật, xử phạt VPHC và các hình thức khác theo quy định của pháp luật đối với các đối tượng không thực hiện, thực hiện không đầy đủ hoặc thực hiện không đúng thời hạn trong kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý sau thanh tra

CHƯƠNG 2

THỰC TRẠNG CÔNG TÁC KIỂM TRA, THANH TRA CHUYÊN NGÀNH ĐÓNG BHXH, BHTN, BHYT TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BẠC LIÊU DO NGÀNH BHXH THỰC HIỆN VÀ TTCN ĐÓNG BHXH DO CÁC CƠ QUAN NGOÀI NGÀNH BHXH THỰC HIỆN GIAI ĐOẠN NĂM 2016-2020

1. Thực trạng thanh tra chuyên ngành đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc của Bảo hiểm xã hội tỉnh Bạc Liêu

1.2 Kết quả thanh tra chuyên ngành đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc của Bảo hiểm xã hội tỉnh Bạc Liêu

Từ năm 2016 đến hết tháng 12-2020, BHXH tỉnh đã tiến hành 159 cuộc thanh tra chuyên ngành đóng ngành đối với 182 đơn vị sử dụng lao động (đạt 140,98% so với kế hoạch), trong đó cá biệt có 11 đơn vị không chấp hành quyết định thanh tra. Các đoàn thanh tra chủ yếu tập trung kiểm tra tại các đơn vị, doanh nghiệp đang cố tình trốn đóng, nợ đọng BHXH, chưa tham gia đầy đủ cho số lao động thuộc diện phải tham gia, đơn vị có dấu hiệu vi phạm pháp luật về việc giải quyết chế độ cho người lao động. Cụ thể:

Bảng 1: Kết quả thanh tra chuyên ngành đóng BHXH bắt buộc của BHXH tỉnh Bạc Liêu đối với đơn vị sử dụng lao động giai đoạn từ tháng 01/2016-12/2020

DVT: Đơn vị

TT	Nội dung	Năm					Tổng cộng
		2016	2017	2018	2019	2020	
I	<i>Thanh tra theo kế hoạch</i>						
1	Số cuộc thanh tra		3	5	4	1	13

2	Tổng số đơn vị đã ban hành quyết định thanh tra	0	31	47	43	14	135
3	Tổng số đơn vị đã được thanh tra	0	31	47	43	14	135
4	Đã kết luận	0	31	47	43	14	135
II	Thanh tra đột xuất						
1	Số cuộc thanh tra	0	0	1	2	3	6
2	Tổng số đơn vị đã ban hành quyết định thanh tra	0	0	2	13	8	23
3	Tổng số đơn vị đã được thanh tra	0	0	2	13	8	23
4	Đã kết luận	0	0	2	13	8	23
III	Tổng số đơn vị được thanh tra		31	49	56	22	158
IV	Số đơn vị vi phạm	0	31	49	51	21	152

(Nguồn: BHXH tỉnh Bạc Liêu)

Kết quả tổng hợp số liệu sau gần 05 năm thực hiện thanh tra chuyên ngành, từ năm 2016 đến tháng 12/2020, Thanh tra BHXH tỉnh Bạc Liêu đã triển khai được 159 cuộc thanh tra chuyên ngành đóng tại 171 doanh nghiệp/tổng số đơn vị đang tham gia BHXHBB là 1.119 đơn vị, chiếm 15,28% số DN tham gia BHXHBB, nếu tính cả số DN đang hoạt động trong toàn tỉnh là 1.986 đơn vị, thì số DN được thanh tra chỉ chiếm 8,6%. Tỷ lệ thực hiện thanh tra chuyên ngành đóng qua gần 05 năm quá ít so với số cần được thanh tra chuyên ngành đóng BHXHBB.

Qua bảng số liệu phân tích ta thấy đối tượng có dấu hiệu sai phạm về BHXHBB được thanh tra tập trung chủ yếu trong lĩnh vực dịch vụ, xây dựng của loại hình CT TNHH, CTCP trong khối DN NQD. Khối DNNN và khối DN có vốn đầu tư nước ngoài cũng được thanh tra tuy nhiên tỷ trọng của hai khối này chỉ chiếm 12,9% trong tổng số đơn vị được thanh tra, lĩnh vực sản xuất chiếm 15,8% và thương mại chỉ chiếm 14,6%, trong khi khối DN ngoài quốc doanh chiếm 87,1%, lĩnh vực xây dựng chiếm 31,5%, doanh nghiệp xây dựng chiếm 38,01%. Loại hình doanh nghiệp được thanh tra nhiều nhất tập trung vào Công ty TNHH chiếm 42,1% và CTCP chiếm 45%, DNTN chỉ chiếm 12,9%, chưa có đoàn thanh tra chuyên ngành đóng đối với loại hình công ty hợp danh.

Bảng 2: Kết quả Thanh tra chuyên ngành đóng của BHXH tỉnh Bạc Liêu về đối tượng đóng tại các đơn vị sử dụng lao động từ năm 2016 đến hết tháng 12/2020

Đơn vị tính: Người; nghìn đồng

S T T	Nội dung	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Tổng cộng
I	<i>Kết quả thanh tra</i>						
1	Số lao động chưa đóng, đóng thiếu thời gian	0	617	346	86	14	1.063
2	Số tiền phải thu (bao gồm cả lãi)	0	0	158.539.802	295.433.513	54.540.510	508.513.825

3	Số lao động đóng thiếu mức đóng	0	134	154	95	0	383
4	Số tiền nợ trước khi có Quyết định thanh tra (bao gồm cả lãi)	0	4.580.836.956	9.438.467.688	5.467.491.053	1.470.737.163	20.957.532.860
II	<i>Thực hiện kết luận thanh tra</i>						
1	Số tiền đã thu (Đối tượng đóng, mức đóng, bao gồm cả lãi)	0	0	137.391.961	275.067.506	61.134.621	473.594.088
2	Số nợ BHXH, BHTN, BHYT đơn vị đã nộp (trong thời gian thanh tra và sau khi ban kết luận)	0	1.212.827.914	5.805.884.698	2.533.572.756	1.915.628.959	11.467.914.327
	<i>Trong đó: Số tiền đơn vị nộp sau khi có kết luận thanh tra</i>		625.883.734	1.025.853.424	1.675.036.552	1.765.628.959	5.092.402.669

Nguồn: BHXH tỉnh Bạc Liêu

Năm 2016*- Thực hiện kế hoạch kiểm tra:**

Số cuộc kiểm tra: 22 cuộc. Số đơn vị được kiểm tra: 144 đơn vị đạt 102.1% kế hoạch được giao, trong đó:

+ Đơn vị sử dụng lao động: 75 đơn vị, đạt 97.4% chỉ tiêu kế hoạch.

+ Cơ sở khám chữa bệnh: 08 cơ sở, đạt 160% chỉ tiêu kế hoạch.

+ Đơn vị nội bộ ngành BHXH: 7 đơn vị, đạt 175% chỉ tiêu kế hoạch.

+ Đại lý thu, đại diện chi trả: 40 đơn vị, đạt 87% chỉ tiêu kế hoạch.

+ Thanh tra liên ngành: 14 đơn vị, đạt 155.5% chỉ tiêu kế hoạch.

- Số đơn vị kiểm tra đã có kết luận: 144 đơn vị đạt 100% (đến thời điểm báo cáo).

Thực hiện kiểm tra tại 75 đơn vị sử dụng lao động trên toàn tỉnh, công tác kiểm tra đã chú trọng vào những đơn vị nợ đọng kéo dài và những đơn vị phát sinh nhiều trường hợp thanh toán các chế độ BHXH. Nhiều đơn vị được kiểm tra cơ bản thực hiện đúng quy định việc đăng ký tham gia và đóng BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động; thực hiện báo tăng, giảm lao động, điều chỉnh mức đóng kịp thời. Phối hợp chặt chẽ với cơ quan BHXH trong việc cấp sổ BHXH, thẻ BHYT, kịp thời chốt, trả sổ BHXH cho người lao động khi nghỉ việc, ngừng tham gia BHXH. Việc lập hồ sơ đề nghị thanh toán và chi trả các chế độ trợ cấp BHXH ngắn hạn (ốm đau, thai sản, dưỡng sức phục hồi sức khỏe) cho người lao động cơ bản đúng quy định về thủ tục, hồ sơ. Qua kiểm tra, các đơn vị đều có cam kết trả nợ BHXH, BHYT, BHTN theo quy định. Đến nay, nhiều đơn vị đã thực hiện trả hết hoặc trả một phần số tiền nợ BHXH, BHYT, BHTN. Một số đơn vị thanh toán chế độ ốm đau, thai sản, DSPHSK không đúng quy định đã thực hiện nộp lại số tiền đã thanh toán vào quỹ BHXH: trường MN Tâm Tâm, trường Mầm non Bạc Liêu, trung Tâm Phòng chống bệnh xã hội, Trung tâm Y tế Dự phòng tỉnh Bạc Liêu. Thông qua công tác kiểm tra, số tiền

phải thu hồi do thanh toán không đúng quy định là: **403.008.801** đồng (số lũy kế).

Trong đó:

- + Chế độ BHXH dài hạn: 36.596.127 đồng.
- + Chế độ BHXH ngắn hạn: 57.716.167 đồng.
- + Chế độ KCB BHYT: 308.696.507 đồng.
- Số tiền đã thu hồi trong năm 45.546.200 đồng. Trong đó:
 - + Chế độ BHXH dài hạn: 17.140.000 đồng.
 - + Chế độ BHXH ngắn hạn: 28.454.200 đồng.
 - + Chế độ KCB BHYT: 0 đồng.

Kiểm tra công tác chi trả các chế độ BHXH, BHTN, công tác thu BHYT HGD tại tổng số 40 đại lý thu, đại diện chi trả. Các đại diện cơ bản thực hiện chi trả đúng quy định, đầy đủ số tiền cho người thụ hưởng, tuy nhiên việc sắp lịch chi trả cho đối tượng đôi lúc còn chưa linh hoạt, ngày chi trả trùng lặp vào ngày nghỉ (một số đại diện chi trả trên địa bàn huyện Hồng Dân. Các đại lý thu BHYT đã có nhiều cố gắng trong tuyên truyền, vận động người dân tham gia BHYT HGD, tuy nhiên công tác lưu trữ hồ sơ một số đại lý còn chưa đầy đủ (đại lý thu phường 1, đại lý thu xã Phong Thạnh Tây thị xã Giá Rai...).

Kiểm tra công tác KCB BHYT tại 08 cơ sở KCB BHYT (các trạm y tế xã trên địa bàn huyện Vĩnh Lợi): năm 2015 đã thực hiện KCB BHYT cho tổng số 119.902 lượt người, trong đó KCB ngoại trú 119.835 lượt, nội trú 67 lượt; tổng số tiền thanh toán 6.371.856.847 đồng, trong đó, KCB ngoại trú 6.344.649.855 đồng, nội trú 27.206.992 đồng. Quyền lợi của người KCB BHYT cơ bản được đảm bảo, qua kiểm tra xác suất 22.044 toa thuốc ngoại trú, các trạm y tế đã áp giá thuốc đúng theo phiếu xuất kho của Bệnh viện đa khoa huyện, toa thuốc có chữ ký của người bệnh. Các trạm y tế được kiểm tra đã mở sổ sách theo dõi xuất, nhập, kiểm kê thuốc; thực hiện ký kết, thanh lý hợp đồng KCB BHYT theo quy định.

BHXH tỉnh thực hiện kiểm tra tại 07 BHXH huyện, thị xã, thành phố trực thuộc về việc thực thi công vụ và công tác quản lý tài chính, kế toán, tài sản năm 2016.

Thực hiện công tác TTCN đóng BHXH:

BHXH tỉnh Bạc Liêu chưa thực hiện thanh tra chuyên ngành. Do lãnh đạo Bảo hiểm xã hội (BHXH) tỉnh chưa được tập huấn nghiệp vụ thanh tra chuyên ngành (TTCN) về đóng BHXH, bảo hiểm thất nghiệp (BHTN), bảo hiểm y tế (BHYT). Bên cạnh đó, Trưởng phòng Kiểm tra chưa có chứng chỉ TTCN nên chưa đủ tiêu chuẩn của Trưởng đoàn thanh tra theo quy định. Cho nên trong năm 2016, BHXH tỉnh Bạc Liêu đã có công văn và được BHXH Việt Nam đồng ý cho điều chỉnh chỉ tiêu kế hoạch thanh tra chuyên ngành tại 31 đơn vị sử dụng lao động được giao theo Quyết định số 1558/QĐ-BHXH ngày 25/12/2015 của Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam sang chỉ tiêu số đơn vị kiểm tra.

Trong năm 2016, Phòng Kiểm tra đã phối hợp với Sở Lao động TB&XH, Liên đoàn lao động, thực hiện thanh tra liên ngành về việc chấp hành các quy định của pháp luật Lao động, luật BHXH, và bình đẳng giới tại 15 doanh nghiệp. Qua công tác thanh, kiểm tra nhìn chung các doanh nghiệp có thực hiện các quy định của pháp luật về BHXH, BHYT, BHTN; thực hiện ký Hợp đồng lao động, áp dụng mức lương tối thiểu vùng đúng quy định, không để xảy ra tình trạng tranh chấp lao động, duy trì tốt kỷ luật lao động trong sản xuất, kinh doanh. Tuy nhiên, một số doanh nghiệp (đặc biệt là những doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực chế biến thủy sản) chưa chú trọng phân loại lao động theo danh mục công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm và đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm theo đúng quy định để áp dụng các chế độ cho người lao động. Có 04 doanh nghiệp chưa tham gia đầy đủ cho lao động thuộc diện phải tham gia BHXH, BHYT, BHTN : Công ty TNHH Thủy sản NIGICO: 65 lao động, Công ty CP Chế biến Thực phẩm Ngọc Trí: 117 lao động, Xí nghiệp Chế biến Thủy sản Trà Kha: 79 lao động, Công ty TNHH Tư vấn và Đầu tư Xây dựng Đức Trọng: 13 lao động. 03 doanh nghiệp còn nợ tiền BHXH, BHYT, BHTN: Công ty TNHH Tư vấn và Đầu tư Xây dựng Đức Trọng (24.924.142 đồng), Công ty CP

Công trình giao thông Bạc Liêu (49.117.424 đồng), Công ty CP Tư vấn Xây dựng Nguyễn Minh (72.076.102 đồng).

Trong quá trình thực hiện công tác kiểm tra, phòng Thanh tra – Kiểm tra đã phối hợp với cơ quan Thuế để nắm thông tin có liên quan về đối tượng kiểm tra.

Do đặc điểm, tình hình riêng của mỗi ban ngành mà sự phối hợp giữa các ban ngành trong công tác kiểm tra chưa được thường xuyên liên tục. Do đó quá trình thực hiện công tác phối hợp thanh tra, kiểm tra liên ngành khó có sự chủ động

Trong năm, BHXH tỉnh thực hiện kiểm tra tại 75 đơn vị sử dụng lao động trên toàn tỉnh, công tác kiểm tra đã chú trọng vào những đơn vị nợ đọng kéo dài và những đơn vị phát sinh nhiều trường hợp thanh toán các chế độ BHXH. Nhiều đơn vị được kiểm tra cơ bản thực hiện đúng quy định việc đăng ký tham gia và đóng BHXH, BHTN, BHYT cho người lao động; thực hiện báo tăng, giảm lao động, điều chỉnh mức đóng kịp thời. Phối hợp chặt chẽ với cơ quan BHXH trong việc cấp sổ BHXH, thẻ BHYT, kịp thời chốt, trả sổ BHXH cho người lao động khi nghỉ việc, ngừng tham gia BHXH. Việc lập hồ sơ đề nghị thanh toán và chi trả các chế độ trợ cấp BHXH ngắn hạn (ốm đau, thai sản, dưỡng sức phục hồi sức khỏe) cho người lao động cơ bản đúng quy định về thủ tục, hồ sơ. Các đơn vị đã nộp 1.234.454.451 đồng/ 1.292.426.983 đồng tiền nợ BHXH, BHTN, BHYT.

***Năm 2017**

- Về công tác kiểm tra:

Trong năm 2017, BHXH tỉnh Bạc Liêu đã thực hiện thanh tra, kiểm tra tổng số 148 đơn vị đạt 105% kế hoạch được giao, các chỉ tiêu cụ thể như sau:

- Đối với công tác kiểm tra đơn vị sử dụng lao động (SDLĐ): đã kiểm tra tổng số 60 đơn vị, đạt 100% chỉ tiêu được giao. Nội dung kiểm tra tập trung vào các vấn đề như: tình hình quản lý và sử dụng lao động; việc đóng BHXH, BHTN, BHYT cho người lao động; công tác quản lý và sử dụng sổ BHXH, thẻ BHYT; việc giải quyết, thanh toán các chế độ BHXH. Qua kiểm tra, nhìn chung các đơn vị đã thực hiện tương

đôi nghiêm túc việc đóng BHXH, BHTN, BHYT cho người lao động, việc thanh toán các chế độ BHXH kịp thời, đúng quy định. Sau kiểm tra, nhiều đơn vị đã nộp tiền nợ BHXH, BHTN, BHYT, thực hiện nghiêm túc kết luận kiểm tra.

- Đối với cơ sở khám chữa bệnh (KCB): BHXH tỉnh đã thành lập 02 Đoàn kiểm tra đột xuất việc thực hiện và thanh toán chi phí khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế tại 07 cơ sở khám chữa bệnh bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu. Theo số liệu thống kê từ hệ thống thông tin giám định BHYT, trong quý I năm 2017 phát hiện một số đối tượng khám chữa bệnh BHYT nhiều lần trong tháng, có đối tượng KCB 02, 03 cơ sở trong ngày. Qua kiểm tra, một số cơ sở KCB BHYT chưa lập hồ sơ bệnh án điều trị ngoại trú theo quy định tại Luật Khám chữa bệnh, trả kết quả xét nghiệm chưa đúng quy định theo hướng dẫn tại Nghị định 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở KCB. Đoàn kiểm tra đã làm việc và nhắc nhở đối tượng cũng như cơ sở KCB BHYT tuân thủ quy định trong KCB BHYT.

- Đối với đại lý thu, đại diện chi trả: đã kiểm tra 30 đại lý thu, đại diện chi trả, đạt 100% chỉ tiêu được giao. Thông qua công tác kiểm tra tại các đại lý thu BHYT hộ gia đình, hoạt động của các đại lý còn một số tồn tại, hạn chế như: hướng dẫn người tham gia BHYT kê khai mẫu DK01 và tổng hợp mẫu DK04 chưa đầy đủ, còn thiếu thông tin; viết biên lai thu tiền chưa đầy đủ các thông tin cần thiết; nộp hồ sơ về cơ quan BHXH còn chậm trễ; việc giao thẻ BHYT cho người tham gia không có danh sách ký nhận. Đối với các đại diện chi trả, nội dung kiểm tra tập trung vào công tác chi trả các chế độ BHXH, BHTN cho đối tượng thụ hưởng. Công tác chi trả còn vướng phải một số hạn chế như: nhiều trường hợp người nhận thay chế độ không có giấy ủy quyền hoặc giấy ủy quyền đã hết hạn; chưa nắm thông tin người hưởng nhận tiền qua thẻ ATM, chưa niêm yết công khai danh sách người hưởng tăng, giảm; chưa xây dựng phương án quản lý người hưởng do người khác đứng tên trên sổ nhận thay, người hưởng không ở nơi cư trú, người hưởng già yếu....

- Kiểm tra nội bộ cơ quan BHXH tại 07 BHXH huyện, thị xã, thành phố, đạt 175% chỉ tiêu được giao.

- Số tiền đã thu hồi về quỹ BHXH: 37.896.100 đồng. Số tiền đã thu hồi về quỹ BHYT: 308.969.507 đồng.

- Về công tác TTCN đóng BHXH

Đối với công tác thanh tra chuyên ngành: BHXH tỉnh Bạc Liêu đã thực hiện thanh tra chuyên ngành về đóng BHXH, bảo hiểm thất nghiệp (BHTN), bảo hiểm y tế (BHYT) tại 31 đơn vị sử dụng lao động, đạt 103% chỉ tiêu được giao. Do một số nguyên nhân, việc triển khai công tác thanh tra chuyên ngành của BHXH tỉnh Bạc Liêu còn chậm trễ. Tuy nhiên, BHXH tỉnh đã cố gắng, nỗ lực để hoàn thành tốt chỉ tiêu kế hoạch được BHXH Việt Nam giao. Số liệu cụ thể về công tác thanh tra chuyên ngành, BHXH tỉnh sẽ báo cáo cụ thể sau khi ban hành kết luận thanh tra; Đối với công tác thanh tra liên ngành: BHXH tỉnh Bạc Liêu phối hợp với Sở Lao động Thương binh và Xã hội, thanh tra về các nội dung như việc chấp hành các quy định của pháp luật lao động, an toàn – vệ sinh lao động, bảo hiểm xã hội, bình đẳng giới tại 13 đơn vị sử dụng lao động (theo Quyết định số 141/QĐ-SLĐTBXH ngày 23/5/2017 của Giám đốc Sở Lao động Thương binh và Xã hội), đạt 108% chỉ tiêu được giao. BHXH tỉnh Bạc Liêu đã thực hiện thanh tra chuyên ngành về đóng BHXH, BHTN, BHYT tại 31 đơn vị sử dụng lao động, đạt 103% chỉ tiêu được giao. Do một số nguyên nhân, việc triển khai công tác thanh tra chuyên ngành của BHXH tỉnh Bạc Liêu còn chậm trễ (quý IV/2017). Tuy nhiên, BHXH tỉnh đã cố gắng, nỗ lực để hoàn thành tốt chỉ tiêu kế hoạch được BHXH Việt Nam giao. Qua công tác TTCN đóng BHXH trong năm 2017, kết quả đã phát hiện số lao động chưa đóng, đóng thiếu thời gian qua thanh tra là 617 người, số lao động đóng thiếu mức đóng 134 người, số tiền nợ trước khi có Quyết định thanh tra (bao gồm cả lãi) là 4.580.836.956 đồng. Số nợ BHXH, BHTN, BHYT đơn vị đã nộp (trong thời gian thanh tra và sau khi ban kết luận) là 1.212.827.914 đồng. Trong đó: Số tiền đơn vị nộp sau khi có kết luận thanh

tra là 625.883.734 đồng (có quyết định thanh tra tỷ lệ nộp tiền nợ BHXH đạt hơn 26%).

***Năm 2018**

- Về công tác kiểm tra:

Thực hiện Kiểm tra 34 đơn vị sử dụng lao động, đạt 113 % chỉ tiêu kế hoạch được giao. Nội dung kiểm tra tập trung vào các vấn đề: việc tham gia đóng BHXH, BHTN, BHYT, công tác cấp sổ BHXH, thẻ BHYT, công tác lập hồ sơ và chi trả các chế độ ngắn hạn, công tác rà soát và bàn giao sổ BHXH cho người lao động.

Kiểm tra nội bộ cơ quan BHXH: đã kiểm tra 07 BHXH huyện, Thị xã, thành phố (02 lượt). Cụ thể như sau: Phối hợp với phòng Cấp sổ thẻ kiểm tra đột xuất việc thực hiện in, đổi thẻ BHYT theo mã số BHXH và lập danh sách cấp thẻ BHYT năm 2018; Phối hợp với phòng Khai thác và Thu nợ, phòng Quản lý Thu kiểm tra việc thực hiện quy trình khai thác, phát triển đối tượng tham gia, đơn đốc thu nợ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN và quản lý hoạt động đại lý thu. Kiểm tra việc thực hiện và thanh toán chi phí KCB BHYT tại 04 cơ sở KCB, đạt 100% chỉ tiêu kế hoạch được giao. Trong đó, kiểm tra theo kế hoạch 02 cơ sở (Trung tâm Y tế huyện Hồng Dân, Trung tâm Y tế huyện Đông Hải) và kiểm tra đột xuất 02 cơ sở (Trung tâm y tế thành phố Bạc Liêu, Trung tâm Y tế huyện Vĩnh Lợi). Qua kiểm tra, đề nghị thu hồi về quỹ BHYT số tiền 3.085.866.965 đồng. Kiểm tra đại lý thu, đại diện chi trả: 35 đơn vị, đạt 100% chỉ tiêu kế hoạch được giao. Trong đó: kiểm tra việc chi trả lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và quản lý người hưởng tại 26 Bru cục, Bru điện văn hóa xã trên địa bàn tỉnh; kiểm tra việc thực hiện thu BHXH tự nguyện, BHYT hộ gia đình tại 09 đại lý thu. Số tiền đã thu hồi về quỹ BHXH (ngắn hạn và dài hạn) 86.328.527 đồng.

-Về công tác TTCN đóng BHXH:

BHXH tỉnh thực hiện thanh tra chuyên ngành đóng BHXH, BHTN, BHYT tại 49 đơn vị sử dụng lao động trên địa bàn tỉnh đạt 108% chỉ tiêu kế hoạch được giao. Qua công tác TTCN đóng BHXH trong năm 2018, kết quả đã phát hiện số lao động

chưa đóng, đóng thiếu thời gian qua thanh tra là 346 người, số lao động đóng thiếu mức đóng 154 người, số tiền nợ trước khi có Quyết định thanh tra (bao gồm cả lãi) là 9.438.467.688 đồng. Số nợ BHXH, BHTN, BHYT đơn vị đã nộp (trong thời gian thanh tra và sau khi ban kết luận) là 5.805.884.698 đồng. Ngoài ra, Giám đốc BHXH tỉnh đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 02 đơn vị sử dụng lao động với số tiền xử phạt 50.000.000/đơn vị (Công ty TNHH MTV Huy Liệu, Công ty TNHH MTV Dịch vụ Bảo vệ Phương Nam). Đồng thời chuyển hồ sơ qua Phòng cảnh sát kinh tế để xử lý. Trong đó: Số tiền đơn vị nộp sau khi có kết luận thanh tra là 1.025.853.424 đồng có quyết định thanh tra tỷ lệ nộp tiền nợ BHXH đạt hơn 61%); Số tiền xử phạt VPHC phải thu của 02 đơn vị là 100.000.000 đồng.

Về công tác thanh tra liên ngành: BHXH tỉnh Bạc Liêu phối hợp với Sở Lao động Thương binh và Xã hội, thanh tra về các nội dung như việc chấp hành các quy định của pháp luật lao động, an toàn – vệ sinh lao động, bảo hiểm xã hội, bình đẳng giới tại 16 đơn vị sử dụng lao động, đạt 133% chỉ tiêu được giao

***Năm 2019**

- Về công tác kiểm tra

Kiểm tra đột xuất và theo kế hoạch 36 đơn vị sử dụng lao động. Nội dung kiểm tra tập trung vào các vấn đề: việc tham gia đóng BHXH, BHTN, BHYT, công tác cấp sổ BHXH, thẻ BHYT, công tác lập hồ sơ và chi trả các chế độ ngắn hạn, công tác rà soát và bàn giao sổ BHXH cho người lao động. Thanh tra, kiểm tra tại 04 cơ sở KCB. Số tiền đề nghị thu hồi về quỹ KCB BHYT là 162.897.420 đồng. Kiểm tra đại lý thu, đại diện chi trả: 36 đơn vị. Trong đó: kiểm tra việc chi trả lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và quản lý người hưởng tại 16 Bureau, Bureau văn hóa xã trên địa bàn tỉnh; kiểm tra việc thực hiện thu BHXH tự nguyện, BHYT hộ gia đình tại 20 đại lý thu. Số tiền đề nghị thu hồi về quỹ BHXH do chi sai quy định là 40.710.000 đồng. Kiểm tra nội bộ cơ quan BHXH: đã kiểm tra 07 BHXH huyện, Thị xã, thành

phổ. Số tiền đã thu hồi về quỹ BHXH 49.324.900 đồng. Số tiền đã thu hồi về quỹ BHYT 358.759.861 đồng.

- Về công tác TTCN đóng BHXH

BHXH tỉnh thực hiện thanh tra chuyên ngành đóng BHXH, BHTN, BHYT tại 56 đơn vị sử dụng lao động trên địa bàn tỉnh (trong đó có 13 đơn vị TTCN đột xuất). Trong năm tổng số nợ BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN của các đơn vị được thanh tra, kiểm tra là 9.825.713.067 đồng. Qua công tác TTCN đóng BHXH trong năm 2019, kết quả đã phát hiện số lao động chưa đóng, đóng thiếu thời gian qua thanh tra là 86 người, số lao động đóng thiếu mức đóng 95 người, số tiền nợ trước khi có Quyết định thanh tra (bao gồm cả lãi) là 5.467.491.053 đồng. Số nợ BHXH, BHTN, BHYT đơn vị đã nộp (trong thời gian thanh tra và sau khi ban kết luận) là 2.533.572.756 đồng. Trong đó: Số tiền đơn vị nộp sau khi có kết luận thanh tra là 1.675.036.552 đồng có quyết định thanh tra tỷ lệ nộp tiền nợ BHXH đạt hơn 46%). Số tiền xử phạt VPHC phải thu là 106.780.000 đồng.

Về công tác thanh tra liên ngành: BHXH tỉnh Bạc Liêu phối hợp với Sở Lao động Thương binh và Xã hội, thanh tra về các nội dung như việc chấp hành các quy định của pháp luật lao động, an toàn – vệ sinh lao động, bảo hiểm xã hội, bình đẳng giới tại 15 đơn vị sử dụng lao động, đạt 100% chỉ tiêu được giao.

***Năm 2020**

Do ảnh hưởng của dịch Covid – 19, tránh làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp, BHXH Việt Nam đã cho điều chỉnh kế hoạch thanh tra kiểm tra năm 2020, nên các chỉ tiêu trong kế hoạch thực hiện đều giảm so với các năm trước.

Về công tác kiểm tra: Kiểm tra đột xuất tại 02 đơn vị sử dụng lao động, kiểm tra đơn vị sử dụng lao động, những tồn tại, hạn chế của các đơn vị chủ

yếu là do một số doanh nghiệp không thực hiện đúng phương thức đóng để tình trạng nợ kéo dài, làm ảnh hưởng đến quyền lợi của người lao động; Đóng BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động không đúng thời gian theo hợp đồng đã ký, đóng không đúng mức lương và phụ cấp, thực hiện báo tăng, giảm không kịp thời. Một trong những nguyên nhân là do tác động của dịch covid -19 đã ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp nói chung và các doanh nghiệp thủy sản nói riêng, do không có thị trường xuất khẩu, mặt khác hoạt động nuôi trồng thủy sản cũng gặp nhiều khó khăn, nguồn nguyên liệu khan hiếm, nên nhiều doanh nghiệp chỉ hoạt động cầm chừng, không hiệu quả. BHXH tỉnh cũng thực hiện kiểm tra việc thực hiện và thanh toán chi phí KCB BHYT tại 01 cơ sở KCB BHYT. Qua kiểm tra phát hiện một số trường hợp chỉ định xét nghiệm không trùng hợp với chẩn đoán và điều trị, chỉ định thuốc sai quy định, chỉ định thực hiện DVKT chưa được cấp có thẩm quyền phê duyệt và đề nghị thu hồi về quỹ KCB BHYT số tiền 29.249.134 đồng.; Kiểm tra việc chi trả lương hưu, trợ cấp BHXH và quản lý người hưởng, công tác thu BHXH tự nguyện, BHYT hộ gia đình tại 21 đại lý thu, đại diện chi trả trên địa bàn tỉnh. Đề nghị thu hồi về quỹ BHXH dài hạn số tiền 9.039.100 đồng do đối tượng hưởng tuất hàng tháng đã chết nhưng không cắt giảm và hiện đã thu hồi đầy đủ; Kiểm tra nội bộ cơ quan BHXH: đã kiểm tra 04 BHXH huyện, thị xã,

- **TTCN đóng BHXH, BHTN, BHYT:** Thanh tra chuyên ngành đóng BHXH, BHTN, BHYT đột xuất và theo kế hoạch tại 22 đơn vị sử dụng lao động (08 đơn vị thanh tra đột xuất). Do ảnh hưởng của tình hình Covid, nên kết quả hoạt động thanh tra chuyên ngành có phần hạn chế hơn. BHXH tỉnh thực hiện thanh tra chuyên ngành đóng BHXH, BHTN, BHYT tại 20 đơn vị sử dụng lao động trên địa bàn tỉnh (trong đó có 06 đơn vị TTCN đột xuất). Qua công tác TTCN đóng BHXH trong năm 2020, kết quả đã phát hiện số lao động chưa

đóng, đóng thiếu thời gian qua thanh tra là 14 người, số tiền nợ trước khi có Quyết định thanh tra (bao gồm cả lãi) là 1.470.737.163 đồng. Số nợ BHXH, BHYT, BHTN, BHYT đơn vị đã nộp (trong thời gian thanh tra và sau khi ban kết luận) là 843 triệu đồng. Trong đó: Số tiền đơn vị nộp sau khi có kết luận thanh tra là 843 triệu đồng có quyết định thanh tra tỷ lệ nộp tiền nợ BHXH đạt hơn 57%).

Trong 05 năm thực hiện thanh tra, phát hiện trường hợp đóng sai đối tượng, thực tế người lao động không hề làm việc tại DN được thanh tra, nhưng các DN vẫn hợp thức hóa bằng HĐLĐ, bảng lương và bảng chấm công.

Qua thanh tra phát hiện nhiều sai phạm của DN về việc thực hiện đóng BHXH, nhất là việc trích nộp BHXH bắt buộc, số tiền sai phạm trước khi ban hành quyết định thanh tra là hơn **15.285** triệu đồng, trong thời gian thanh tra các đơn vị đã thực hiện nộp **13.210** triệu đồng, nhiều đơn vị đã thực hiện nộp hết toàn bộ số nợ và số phát sinh của tháng tại thời điểm thanh tra. Sau khi có kết luận các đơn vị nộp thêm 1.520 triệu đồng. Cá biệt vẫn có 05 đơn vị không thực hiện kết luận, quyết định xử lý sau thanh tra, Bảo hiểm xã hội tỉnh Bạc Liêu đã phải ban hành công văn đôn đốc và 02 quyết định kiểm tra việc thực hiện kết luận đối với những đơn vị này, có 03 doanh nghiệp chỉ thực hiện 1 phần kết luận, có thực hiện nhưng không hoàn thành các nội dung yêu cầu trong kết luận, quyết định xử lý sau thanh tra của Giám đốc BHXH tỉnh. Chuyển hồ sơ 02 vụ, việc qua cơ quan công an điều tra với 6 đối tượng; Quyết định xử phạt hành chính đối với 08 tập thể, phạt cảnh cáo 02 đơn vị, phạt tiền 43.655.797 đồng. Qua thanh tra đã kiến nghị xử lý truy thu 1.762.880.955 đồng đối với 343 lao động đóng BHXH sai quy định, điều chỉnh giảm 436.092.816 đồng đối với 30 trường hợp đóng BHXH sai đối tượng, sai mức đóng, thu hồi 158.905.248 đồng trợ cấp chế độ BHXH ngắn hạn sai quy định.

1.3. Nội dung thanh tra chuyên ngành đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc của Bảo hiểm xã hội tỉnh Bạc Liêu

1.3.1. Thanh tra đối tượng đóng BHXH bắt buộc

Trong nghiệp vụ chính của ngành BHXH việc quan trọng nhất là phải xác định được đối tượng thuộc diện phải tham gia BHXH bắt buộc. Theo luật BHXH, đối tượng tham gia BHXH là người lao động và người chủ sử dụng lao động. Việc xác định người chủ sử dụng lao động thì tương đối dễ dàng vì người sử dụng lao động là các doanh nghiệp, có tư cách pháp nhân, con dấu riêng. Để thuận tiện trong công tác quản lý thu BHXH đối với các doanh nghiệp thì cơ quan BHXH thường xuyên phối hợp với các cơ quan chức năng có thẩm quyền của Nhà nước để nắm rõ được số lượng các doanh nghiệp được cấp phép hoạt động trên địa bàn, để từ đó yêu cầu các doanh nghiệp phải có trách nhiệm cung cấp cho cơ quan BHXH các tiêu thức như: lĩnh vực hoạt động, số lao động hiện có, tổng quỹ lương trích nộp BHXH.

Về phía DN sử dụng lao động, thanh tra sẽ tập trung vào việc kiểm tra, xác minh xem DN đã đóng đủ số người, đúng đối tượng hay chưa. Việc kiểm tra, xác minh những trường hợp gửi đóng là nghiệp vụ khó nhất, nhạy cảm nhất, bởi nó liên quan đến quyền lợi của người lao động, hầu như những trường hợp gửi đóng để được hưởng quyền lợi ốm đau, thai sản, DS PHSK mà trong BHXH tự nguyện không có. Đối với quá trình thanh tra cần đòi hỏi thời gian để khai thác dữ liệu thông tin, đòi chiếu xác minh hồ sơ thậm chí đòi hỏi cán bộ thanh tra phải có độ nhạy trong nghề nghiệp nhất định, như phân biệt chữ ký, sự bất đồng chênh lệch giữa bảng chấm công bảng lương với danh sách nhân sự, thậm chí còn phải xác minh tại các bộ phận nghiệp vụ của đối tượng thanh tra. Nhiều đơn vị chống đối, không cung cấp hồ sơ, cung cấp hồ sơ không đúng, có rất nhiều DN đóng cho các trường hợp thai sản để hưởng chế độ thai sản, tuy kiểm tra biết HĐLĐ họ ký sai nhưng vì BHXH không được phép xử lý những sai phạm trong HĐLĐ nên chỉ có thể nhắc nhở và căn cứ vào HĐLĐ để thực hiện. Bên cạnh đó thời gian thanh tra tại đơn vị bị rút ngắn, đa số chỉ có 1 ngày/1 đơn vị nên không có thời gian để xác minh, việc xác minh trường hợp không thuộc

đối tượng tham gia BHXH BB đang gặp rất nhiều khó khăn, không đảm bảo chất lượng, chính vì thế có rất nhiều DN đang lợi dụng kẽ hở để trục lợi quỹ BHXH.

Về phía NLĐ, khi tham gia BHXH bắt buộc phải kê khai đầy đủ những thông tin chính xác của bản thân như: tên, ngày tháng năm sinh, giới tính,... Nếu người lao động thực hiện tốt những việc trên sẽ giúp cho cơ quan BHXH thống nhất trong quản lý đối tượng tham gia BHXH, tránh trường hợp trùng lặp một người tham gia có nhiều số đăng ký. Số đăng ký dành cho người lao động thường được mã hóa, do đó để dễ quản lý thì số đăng ký càng ngắn càng tốt.

Do thời gian thanh tra quá ngắn nên việc thanh tra chủ yếu dựa trên cơ sở hồ sơ của người lao động (HĐLĐ, QĐ tuyển dụng, bổ nhiệm, nâng lương, chuyển chuyên, phân công ngành nghề...), kiểm tra Bảng lương thanh toán tiền lương của đơn vị, danh sách đăng ký tham gia BHXH, BHYT, BHTN với danh sách kê khai thuế... nhiều đoàn thanh tra không có thời gian kiểm tra, đối chiếu xác minh với các cơ quan sở ban ngành liên quan để xác minh tính đúng đắn của hồ sơ, chưa kể biết rõ HĐLĐ, thỏa ước lao động tập thể, kê khai thuế không đúng nhưng vì không có thẩm quyền xử lý nên chỉ có thể nhắc nhở và thậm chí vẫn phải làm theo hồ sơ không đúng đó.

Bảng 2.7: Kết quả Thanh tra chuyên ngành đóng của BHXH tỉnh Bạc Liêu về đối tượng đóng tại các đơn vị sử dụng lao động từ năm 2016 đến hết tháng 12/2020

Đơn vị tính: Người; nghìn đồng

T	Nội dung	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Tổng cộng
1	Tổng số đơn vị được thanh tra	0	31	49	56	22	158

2	Số lao động chưa đóng, đóng thiếu thời gian	0	617	346	86	14	1.063
3	Số tiền phải thu (bao gồm cả lãi)	0	0	158.539.802	295.433.513	54.540.510	508.513.825

(Nguồn: báo cáo công tác thanh tra kiểm tra các năm của BHXH tỉnh Bạc Liêu)

Thực tế cho thấy rất nhiều doanh nghiệp có số lượng lao động quản lý lớn hơn số lao động tham gia, qua thanh tra đã kiến nghị xử lý truy thu 1.762.880.955 đồng đối với 343 lao động đóng BHXHB sai quy định, điều chỉnh giảm 436.092.816 đồng đối với 30 trường hợp đóng BHXH sai đối tượng, sai mức đóng các doanh nghiệp lách luật tách Hợp đồng lao động dưới 3 tháng ký thành nhiều lần, hợp thức hóa bằng hợp đồng thử việc, mùa vụ, giao khoán theo đội nhân công của các công trình theo hạng mục, đổi số chứng minh thư tên trên bảng lương để lách luật, thỏa thuận người lao động viết đơn không tham gia. Chưa kể với thời đại công nghệ hiện nay thì việc “của nhà làm ra” cực kỳ đơn giản nhiều doanh nghiệp hợp thức hóa toàn bộ hồ sơ bao gồm HĐLĐ, bảng thanh toán lương, bảng chấm công... cùng là đoàn thanh tra đó vào năm trước đưa một hồ sơ, năm sau đưa một hồ sơ khác (HĐLĐ, bảng lương, kê thuế, quyết định cùng thời điểm nhưng lại khác về số người, khác tên họ lao động...), có doanh nghiệp cố tình không cung cấp kê khai quyết toán thuế thu nhập cá nhân với cơ quan thuế, hoặc cung cấp cho đoàn thanh tra bản không dấu không có chữ ký và lấy lý do là in trên phần mềm kê khai thuế ra. Người trong độ tuổi lao động, đã đóng đủ 20 năm, chốt sổ BHXH không tham gia trong khi vẫn làm việc hưởng lương tại đơn vị. Một hình thức trốn đóng BHXHB nữa là đóng thiếu thời gian cho người lao động, việc thực hiện tham gia BHXH, BHTN, BHYT cho người lao động thuộc đối tượng tham gia không kịp thời theo đúng thời gian quy định.

Có rất nhiều trường hợp lao động không thuộc đối tượng tham gia nhưng vẫn gửi đóng, lao động nghỉ không hưởng lương, nghỉ ốm trên 14 ngày nhưng vẫn tham gia BHXHB.

Qua công tác thanh tra, kiểm tra cho thấy, hiện tượng trốn đóng BHXH, BHTN, BHYT vẫn còn xảy ra thường xuyên; các chủ sử dụng lao động hợp thức hóa bằng hình thức làm việc công nhật, hợp đồng dạy việc... Việc đóng BHXH, BHTN, BHYT không đúng với quy định, không đầy đủ cho số người thuộc đối tượng bắt buộc tham gia BHXH, BHTN, BHYT xảy ra khá phổ biến, nhất là ở các doanh nghiệp ngoài quốc doanh.

1.3.2. Thanh tra mức đóng BHXH bắt buộc

Người lao động đóng bảo hiểm xã hội theo chế độ tiền lương do người sử dụng lao động quyết định sẽ được thực hiện theo lộ trình quy định tại khoản 2 Điều 89 của Luật Bảo hiểm xã hội. Từ ngày 1/1/2016 đến ngày 31/12/2017, tiền lương tháng đóng BHXH bắt buộc là mức lương và phụ cấp lương theo quy định tại Khoản 1 và Điểm a Khoản 2 Điều 4 của Thông tư số 47/2015/TT-BLĐTBXH ngày 16/11/2015 của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều về HĐLĐ, kỷ luật lao động, trách nhiệm vật chất của Nghị định số 05/2015/NĐ-CP ngày 12/1/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số nội dung của Bộ luật Lao động. Như vậy so với quy định trước đây, tiền lương tính đóng bảo hiểm xã hội giai đoạn 2016-2017 có thêm khoản phụ cấp lương. Từ ngày 1/1/2018 trở đi, tiền lương tháng đóng bảo hiểm xã hội là mức lương, phụ cấp lương và các khoản bổ sung khác ghi trong hợp đồng lao động.

So với quy định tại Luật Bảo hiểm xã hội năm 2006, quy định này có điểm mới là người lao động trong doanh nghiệp nhà nước, hưởng lương theo hệ số theo Nghị định số 205/2004/NĐ-CP (quy định hệ thống thang lương, bảng lương và chế độ phụ cấp lương trong các công ty nhà nước), trước năm 2016 đang đóng, hưởng bảo hiểm xã hội theo hệ số, từ ngày 1/1/2016 trở đi tính đóng bảo hiểm xã hội theo tiền lương ghi trong hợp đồng lao động như những người lao động làm việc trong doanh nghiệp khu vực ngoài nhà nước, bình đẳng giữa hai khu vực.

Theo Luật Bảo hiểm xã hội, từ năm 2016, doanh nghiệp phải tự xây dựng chuyển đổi thang bảng lương theo Nghị định này và theo Bộ luật Lao động, doanh

nghiệp phải xây dựng thang bảng lương, thỏa thuận với người lao động và thỏa ước tập thể theo đúng quy định của Bộ luật Lao động. Những khoản nào được xây dựng và cơ cấu tiền lương, doanh nghiệp tự hạch toán vào giá thành thỏa thuận. Khoản nào thỏa thuận với người lao động, khoản nào là phụ cấp lương, doanh nghiệp cũng phải thống nhất với người lao động. Những việc đó đều phải gửi cơ quan quản lý nhà nước về lao động ở địa phương để thống nhất quản lý.

Tuy nhiên qua thanh tra có rất nhiều Doanh nghiệp không hoặc chưa xây dựng thang lương, bảng lương theo quy định; Trong 171 doanh nghiệp được thanh tra chỉ có 22 DN thuộc khối DN Nhà nước và DN có vốn đầu tư nước ngoài (chiếm 12,9%) là có hệ thống thang lương, bảng lương rõ ràng và đúng quy định, còn lại đối với 149 doanh nghiệp ngoài quốc doanh chỉ có 49 DN (chiếm 28,65%) là có xây dựng hệ thống thang lương và có thỏa ước lao động tập thể, tuy nhiên các DN này xây dựng hệ thống thang lương, bảng lương không đúng quy định tại nghị định số 49/2013/NĐ-CP ngày 04/5/2013 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ Luật Lao động về tiền lương. Đây là bất cập rõ nét trong việc thi hành chính sách hiện nay, bởi do không có sự quản lý của cơ quan chức năng trong việc xây dựng hệ thống thang lương bảng lương của DN nên việc DN muốn chi trả ra sao là quyền của DN, cán bộ thanh tra không xác định được đâu mới là bản chính thống, vì con dấu chữ ký cá nhân DN sử dụng lúc nào cũng được nên việc DN sửa đổi hệ thống thang lương cho phù hợp với bảng lương mà DN cung cấp cho đoàn thanh tra là điều vô cùng dễ dàng. Nhất là tình trạng tăng lương đột ngột, khoảng cách giữa các mức lương, bậc lương vô cùng bất hợp lý, rồi cùng 1 chức danh công việc nhưng mỗi người lại được hưởng 1 mức khác nhau, và chỉ với lời giải thích đơn giản là được phân công thêm nhiệm vụ, nhưng thẩm quyền, chức năng và thậm chí là cơ chế xử lý của cán bộ thanh tra ngành BHXH lại không được phép, nên kết quả thanh tra về mức đóng đối với các DN còn rất thấp, không hiệu quả, không có tính chất răn đe.

Bên cạnh đó mức tiền lương làm căn cứ đóng BHXH bắt buộc thấp hơn nhiều so với tiền lương thực tế trong các đơn vị trả cho người lao động. Thực tế, cơ quan BHXH căn cứ vào số tiền lương, tiền công mà người chủ doanh nghiệp trả cho người

lao động ghi trong hợp đồng để xác định số tiền, mức phải nộp BHXH, nên chủ doanh nghiệp muốn đóng BHXH bắt buộc cho người lao động nào, với mức lương cao, thấp ra sao là do các chủ doanh nghiệp. Nhiều khi HĐLĐ ghi một đùng bảng lương chỉ một nẻo, nhưng do Luật quy định là chỉ được thu BHXHBB theo mức lương ghi trên HĐLĐ, nên rất nhiều DN đã lách luật như: Mức lương chi trả và ghi trong HĐLĐ thấp hơn mức lương tối thiểu vùng, đóng không đúng mức lương ghi trên HĐLĐ, đóng không đúng mức lương được quy định trong thanh lương, bảng lương; Điều chỉnh tăng mức đóng đột ngột, sau khi hưởng chế độ lại điều chỉnh giảm mức đóng (điều chỉnh tăng mức đóng để được hưởng quyền lợi chế độ sinh con cao hơn), đóng thiếu các loại phụ cấp, lao động không có tay nghề, trình độ chuyên môn, không cộng thêm 7% phụ cấp; lao động làm việc trong môi trường nặng nhọc, độc hại không cộng thêm 5% phụ cấp theo Khoản 2, Điều 5, Nghị định số 153/2016/NĐ-CP, ngày 14-11-2016 của Chính phủ về việc quy định mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động...

Kết quả thanh tra từ năm 2016 đến 2020 đã phát hiện được một số sai phạm về mức đóng BHXHBB, cụ thể như sau:

Bảng 3: Kết quả Thanh tra chuyên ngành đóng của BHXH tỉnh Bạc Liêu về đóng thiếu mức lương tại các đơn vị sử dụng lao động từ năm 2016 đến hết tháng 12/2020

Đơn vị tính: Người; nghìn đồng

TT	Nội dung	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Tổng cộng
1	Tổng số đơn vị được thanh tra	0	31	49	56	22	158

2	Số lao động đóng thiếu mức đóng	0	134	154	95	0	383
---	---------------------------------------	---	-----	-----	----	---	-----

(Nguồn: báo cáo công tác thanh tra kiểm tra các năm của BHXH tỉnh Bạc Liêu)

Từ bảng số liệu trên ta thấy có 95 trường hợp đóng thiếu mức lương với số tiền phải truy thu là 127.161 nghìn đồng. Đây là sai phạm của 27 doanh nghiệp trong số 171 DN được thanh tra, chiếm 1 tỷ trọng rất nhỏ chỉ 15,8%. Bởi hiện nay thanh tra chuyên ngành BHXHBB mới chỉ chú trọng về phương thức đóng, được coi như công cụ để “đòi nợ”, hơn nữa thời gian thanh tra quá ngắn không thể phối hợp với các sở ban ngành để xác minh tính đúng đắn của các hồ sơ, tài liệu mà đối tượng thanh tra cung cấp. Năm 2016, phát hiện có 6 trường hợp đóng sai mức lương tham gia BHXH BB với số tiền phải truy thu là 78.083 nghìn đồng. Cả 6 trường hợp đều hoạt động trong lĩnh vực thương mại của công ty Cổ phần thuộc khối DN ngoài quốc doanh. Năm 2017, có 89 trường hợp đóng sai mức lương, trong đó có 12 trường hợp thuộc khối DNNN (chiếm 13,5%), 77 trường hợp thuộc khối DN ngoài quốc doanh (chiếm 86,5%); 89 trường hợp này hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực sản xuất, xây dựng và dịch vụ thuộc hai loại hình DN là Công ty Cổ phần (chiếm 89,9%) và Công ty TNHH (chiếm 10,1%).

Bên cạnh đó cũng có những sai phạm về đóng sai mức để trục lợi quỹ BHXHBB, tham gia BHXHBB ở mức rất cao trước thời điểm sinh con (đóng đủ từ 6-8 tháng) để được hưởng chế độ cao, hết thời gian thai sản có thể nghỉ hẳn không tham gia nữa hoặc đóng thêm 2, 3 tháng nữa rồi nghỉ hẳn, hoặc quay lại mức thấp hơn, cụ thể:

Qua thanh tra BHXH tỉnh đã điều chỉnh giảm mức đóng, giảm đối tượng theo quy định đối với 04 trường hợp trên, thoái trả 18.547 nghìn đồng cho người lao động, đồng thời thu hồi số tiền 91.886.000 đồng trợ cấp chế độ thai sản đối với 04 trường hợp trên.

Đây chỉ là một con số rất nhỏ, tuy nhiên để có căn cứ thu hồi, cán bộ thanh tra

đã phải vận động, giải thích để đối tượng thanh tra thừa nhận sai phạm của mình và bằng các phương pháp nghiệp vụ chuyên môn đưa ra các căn cứ, cơ sở xác đáng. Tuy nhiên thực tế còn rất nhiều trường hợp khai không mức tiền lương để trục lợi quỹ BHXH rất tinh vi, trong khi chức năng, thẩm quyền của cán bộ thanh tra ngành BHXH lại hạn chế, có thể nói dù biết đối tượng làm không hồ sơ nhưng do không đủ thẩm quyền nên các đoàn thanh tra vẫn phải chấp nhận bỏ qua những trường hợp này. Đây là bất cập ảnh hưởng nghiêm trọng đến sự an toàn của quỹ BHXHBB.

1.3.3. Thanh tra về phương thức đóng BHXH bắt buộc

Sau khi Nghị định số 21/2016/NĐ-CP về thực hiện chức năng này của ngành BHXH có hiệu lực thi hành (từ 1/6/2016), BHXH Việt Nam và BHXH các tỉnh, thành phố đã khẩn trương vào cuộc. Đặc biệt chú trọng việc thu hồi nợ đọng, coi thanh tra như công cụ sắc bén để giảm thiểu tình trạng nợ đọng hiện nay. Từ 2016 đến nay, BHXH tỉnh đã thực thanh tra chuyên ngành về phương thức đóng đối với các ĐVSĐLĐ, điều đó thể hiện qua bảng số liệu sau:

Bảng 4: Kết quả Thanh tra chuyên ngành đóng của BHXH tỉnh Bạc Liêu về phương thức đóng (2016 - 2020)

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Nội dung	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Tổng cộng
1	Tổng số đơn vị được thanh tra	0	31	49	56	22	158
11	Các đơn vị sử dụng lao động thuộc khối nhà nước		5	30	22	15	72
12	Các doanh nghiệp		27	19	34	7	87

	ngoài quốc doanh						
2	Số tiền nợ trước khi có Quyết định thanh tra (bao gồm cả lãi)	0	4.581	9.438	5.467	1.471	20.957
21	Các đơn vị sử dụng lao động thuộc khối nhà nước		65.1	2.767	1.052	1.176	4.995
22	Các doanh nghiệp ngoài quốc doanh		4.516	6.672	4.416	295	15.899

(Nguồn: Báo cáo của BHXH tỉnh Bạc Liêu)

Nợ chậm đóng (số tiền nợ bình quân 1 tháng) chủ yếu thuộc các doanh nghiệp nhà nước đang trong giai đoạn sắp xếp, cổ phần hoá theo quy định tại Nghị định 41/CP; DNNQ trong quá trình sản xuất, kinh doanh gặp nhiều khó khăn, sản xuất cầm chừng, không có đơn đặt hàng, không tiêu thụ được sản phẩm, Nợ tồn đọng (số nợ tiền nợ bình quân của 3 tháng) thường xảy ra tại các doanh nghiệp hoạt động sản xuất, kinh doanh trong khu vực ngoài quốc doanh,... Tập trung ở các ngành Thương mại dịch vụ, xây dựng do nhà nước chậm thanh quyết toán.

Mặt khác, tình trạng chiếm dụng số tiền BHXH bắt buộc của người lao động đã và đang diễn ra ở một số doanh nghiệp vực ngoài Nhà nước; hàng tháng người chủ sử dụng lao động thu số tiền đóng (8%) bảo hiểm xã hội của người lao động nhưng không nộp cho cơ quan BHXH mà lấy để làm vốn sản xuất kinh doanh. Hiện nay, tình trạng trốn đóng, đóng không kịp thời, nợ đọng BHXH bắt buộc dầy dụa trên địa bàn tỉnh vẫn còn tồn tại, chưa được giải quyết dứt điểm. Cá biệt có những người chủ sử dụng lao động tìm mọi cách lạm dụng tiền đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc của người lao động để sử dụng vào mục đích, công việc khác.

Trong các cơ quan HCSN cũng diễn ra việc vi phạm phương thức đóng phổ

biến. Một số đơn vị sử dụng kinh phí chi lương cho NLĐ vào việc chi khác dẫn đến nợ BHXH hàng tháng. Một số cán bộ phụ trách BHXH tại đơn vị SDLĐ không cập nhật kịp thời việc tăng lương của người lao động hàng tháng hàng năm nên nộp BHXH hàng tháng thiếu mức đóng thực lãnh, đến khi phát hiện truy thu có cả phần lãi kéo dài, không có nguồn để nộp vào khắc phục, tình trạng chưa hiểu pháp luật về đối tượng đóng dẫn đến một số đơn vị không tham gia BHYT cho người lao động trong thời gian dài, đến khi phát hiện thì cả người lao động và người SDLĐ không nộp đúng hạn, cá biệt có trường hợp những vị trí công tác theo nhiệm kỳ, khi đã thôi giữ chức vụ hoặc chuyển sang đơn vị khác, ĐVSDLĐ vẫn không báo giảm kịp thời dẫn đến số nợ ảo kéo dài năm này sang năm khác, qua TTCN đóng phát hiện và hướng dẫn đơn vị thực hiện chi đúng việc báo tăng giảm lao động khi có phát sinh để hạn chế tình trạng nợ đọng nhất là nợ đọng về BHYT hoạch toán theo năm tài chính.

Bảng 5: Tỷ lệ số nợ đọng được thanh tra từ năm 2017 đến tháng 12/2020

Đơn vị tính: Triệu đồng

Thời điểm	Số nợ			Kết quả Thanh tra	
	Số nợ	Số nợ được thanh tra	Tỷ lệ (%)	Số tiền thu hồi	Tỷ lệ (%)
31/12/2017	18.272	4.581	25.1	1.213	26.3
31/12/2018	24.960	9.438	37.8	5.806	61.5
31/12/2019	27.630	5.467	19.8	2.535	46.4
31/12/2020	31.395	1.471	4.7	843	57,3%
Tổng cộng	102.257	20.957	20.5	10.451	49,8%

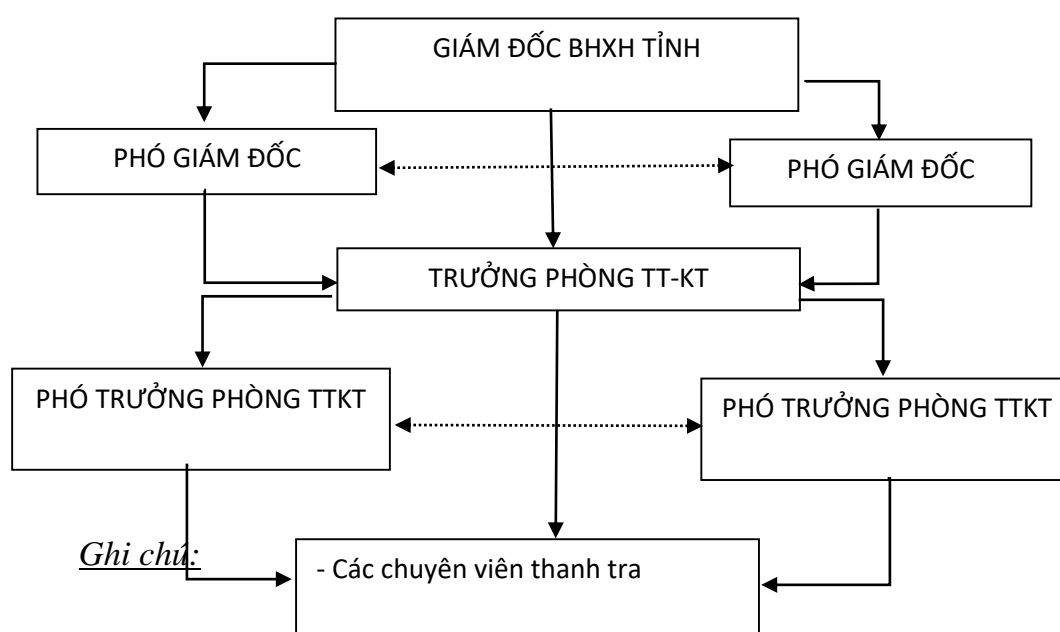
(Nguồn: Báo cáo của BHXH tỉnh Bạc Liêu)

Như vậy số đơn vị được thanh tra chiếm tỷ trọng quá nhỏ so với số đơn vị cần

thanh tra. Về tỷ lệ giữa số nợ của toàn tỉnh và số nợ được thanh tra cũng mới chỉ chiếm hơn 20%, tỷ trọng này quá thấp. Tuy nhiên một điều dễ nhận thấy là hiệu quả thu hồi khá tốt gần 50%, trong đó đạt tỷ lệ tăng qua từng năm như sau: năm 2017 tỷ lệ thu hồi nợ qua thanh tra đạt 26,3% trong tổng số nợ được thanh tra cần thu hồi thì đến năm 2018 tỷ lệ thu hồi nợ qua thanh tra đạt 61,5% . Nhưng đến năm 2019 có dấu hiệu giảm còn 46,4 %, năm 2020 là 57,3% do năm 2019 và 2020 dưới tác động của suy thoái kinh tế và dịch bệnh nên tỷ lệ thu hồi nợ qua thanh tra có chiều hướng giảm, đồng thời do BHXH tỉnh lại xin điều chỉnh giảm kế hoạch thanh tra năm 2020, chưa thực hiện TTCN đóng đột xuất do diễn biến dịch bệnh, tỷ lệ thu hồi nợ có dấu hiệu chững lại vì số lượng đơn vị tiến hành thanh tra ít. Chứng tỏ những kết quả trong thời gian đầu thực hiện thanh tra đóng BHXH khá khả quan so với hoạt động kiểm tra trước đây. Tuy nhiên, nếu so sánh số lượng các cuộc thanh tra đã được tiến hành cũng như số tiền phải thu hồi sau thanh tra với số đơn vị vi phạm cũng như tổng số nợ đọng, công tác này vẫn còn khoảng cách khá xa so với yêu cầu.

2.1.3. Bộ máy thanh tra chuyên ngành đóng BHXH bắt buộc của BHXH tỉnh Bạc Liêu

Hiện nay cơ cấu tổ chức bộ máy Thanh tra chuyên ngành đóng BHXHBB tại BHXH tỉnh Bạc Liêu được thiết lập theo Hình sau:



↔ : *Quan hệ Chỉ đạo trực tiếp ngành dọc*

←--→ : *Quan hệ phối hợp*

Hình 2.2: Bộ máy thanh tra chuyên ngành BHXH tỉnh Bạc Liêu

Hiện nay bộ máy Thanh tra chuyên ngành BHXH tỉnh Bạc Liêu được giao nhiệm vụ thực hiện thanh tra chuyên ngành đóng BHXH theo Quyết định 1564/QĐ-BHXH-TTKT ngày 08/5/2017 của Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam gồm 03 công chức (Giám đốc và 02 Phó Giám đốc), biên chế chính thức phòng Thanh tra - Kiểm tra có 08 viên chức bao gồm Trưởng phòng, 02 Phó phòng và 05 chuyên viên với chức năng, nhiệm vụ cụ thể:

- Giám đốc BHXH tỉnh: Trực tiếp phụ trách công tác thanh tra, kiểm tra theo quy định tại công văn số 1972/BHXH-KT ngày 04/6/2013 của BHXH Việt Nam; thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn về thanh tra được quy định tại Điều 8 của Nghị định số 21/2016/NĐ-CP;

- Phó Giám đốc BHXH tỉnh: được Giám đốc BHXH ủy quyền khi Giám đốc đi vắng sẽ thực hiện các chức năng và nhiệm vụ như Giám đốc, báo cáo và xin ý kiến chỉ đạo của Giám đốc trong thời gian Giám đốc ủy quyền, không có quyền xử phạt vi phạm hành chính.

- Phòng Thanh tra - Kiểm tra: Phòng Thanh tra - Kiểm tra có chức năng giúp Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh tổ chức thực hiện công tác thanh tra chuyên ngành việc đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc trên địa bàn tỉnh, tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của các tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện chế độ, chính sách về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế và quản lý tài chính trong hệ thống Bảo hiểm xã hội tỉnh theo quy định của pháp luật và của Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

- Bên cạnh đó cán bộ viên chức của phòng Khai thác và thu nợ (năm 2018), phòng Quản lý thu cũng được đào tạo, tập huấn nghiệp vụ thanh tra chuyên ngành đóng BHXH để tham gia phối hợp cùng phòng Thanh tra - Kiểm tra khi Giám đốc thành lập đoàn thanh tra, với vai trò là thành viên đoàn thanh tra, thực hiện quyền

nghĩa vụ theo quy định đối với thành viên Đoàn thanh tra, từ năm 2019 theo Quyết địnhthì giám đốc BHXH xã hội huyện cũng đã được giao.....

Đoàn Thanh tra gồm trưởng đoàn thanh tra, phó đoàn thanh tra (có thể có, có thể không), mỗi đoàn có ít nhất từ 4 thành viên trở lên, hiện nay, cùng 1 thời gian sẽ thành lập 2-3 đoàn thanh tra, do trưởng phòng thanh tra và Giám đốc hoặc Phó Giám đốc làm trưởng đoàn (tần suất viên chức làm trưởng đoàn thanh tra rất ít)

Trưởng đoàn thanh tra là người đứng đầu đoàn thanh tra có trách nhiệm chỉ đạo, điều hành hoạt động của Đoàn thanh tra, Trưởng đoàn thanh tra thường được bố trí là Giám đốc, Phó Giám đốc, trưởng phòng hoặc phó phòng thanh tra – kiểm tra, là những người nắm vững nghiệp vụ chuyên môn về ngành BHXH. Phó trưởng đoàn thanh tra giúp trưởng đoàn thanh tra thực hiện nhiệm vụ được giao, phụ trách một số hoạt động của đoàn thanh tra khi được trưởng đoàn thanh tra giao.

Bộ máy thanh tra có 27% là công chức, được giao quyền Trưởng đoàn có độ tuổi từ 43 - 55 tuổi, chưa có nhiều kinh nghiệm trong công tác thanh tra chuyên ngành, giữ vị trí đứng đầu trong BHXH tỉnh nên gần như chỉ tham gia chỉ đạo chung, thực hiện công bố quyết định thanh tra và kết luận nội dung biên bản thanh tra, không thường xuyên tham gia thanh tra trực tiếp tại các đơn vị được thanh tra cùng đoàn. 73% viên chức được giao nhiệm vụ thanh tra có độ tuổi từ 34 – 57 tuổi, chưa có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực thanh tra, bởi nghiệp vụ thanh tra chuyên ngành đóng BHXH còn mới, vừa được giao nhiệm vụ chính thức từ cuối năm 2016, vừa làm vừa học, chưa kể biến động liên tục trong cơ cấu nhân sự làm cho công tác thanh tra, giám sát gặp nhiều khó khăn. Bên cạnh đó với quan điểm, cán bộ chuyên viên thực hiện công tác thanh tra – kiểm tra phải là người đã trải qua các phòng nghiệp vụ để nắm vững nghiệp vụ của ngành, có nhiều năm công tác cũng đã làm ảnh hưởng không nhỏ đến việc tiếp thu, học hỏi kiến thức mới ảnh hưởng đến chất lượng và tiến độ thực hiện thanh tra, biên chế nhân sự ít, trong khi lại phải mất 01 cán bộ trực thường xuyên phụ trách tiếp công dân và tiếp nhận đơn thư, nên hầu như khi tổ chức thành lập đoàn thanh tra kiểm tra đều phải phối hợp với cán bộ không có kinh nghiệm thanh tra kiểm

tra từ phòng nghiệp vụ khác.

Tính đến cuối năm 2020, số lượng cán bộ thanh tra có trình độ Đại học trở lên là 100%, được đào tạo chuyên môn nghiệp vụ như tài chính, kế toán, kinh tế... được đào tạo dưới nhiều hình thức như đào tạo chính quy có 01 người chiếm 9% trong tổng số, tại chức 10 người, chiếm 91%. Trong 11 cán bộ thực hiện nhiệm vụ thanh tra thì có 03 công chức được đào tạo thanh tra viên, 08 viên chức được đào tạo, tập huấn nghiệp vụ thanh tra chuyên ngành; hàng năm, đội ngũ cán bộ thanh tra đều được đào tạo tập huấn về nghiệp vụ thanh tra, được bồi dưỡng kỹ năng và trình độ lý luận, các kiến thức bổ trợ cho công tác thanh tra như ngoại ngữ, vi tính, kiểm toán...

Để có đủ nhân lực thực hiện chức năng TTCN theo quy định của Luật BHXH và Nghị định số 21/2016/NĐ-CP về TTCN đóng BHXH, BHTN, BHYT của cơ quan BHXH; BHXH tỉnh Bạc Liêu đã cử 28 cán bộ công chức, viên chức tham gia lớp đào tạo, cấp chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ thanh tra và TTCN đóng BHXH, BHTN, BHYT; trong đó có 03 công chức được cấp chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ thanh tra viên, 8 viên chức làm công tác TTKT, 17 viên chức làm công tác thu và thu nợ được cấp chứng nhận bồi dưỡng nghiệp vụ thanh tra chuyên ngành về đóng BHXH, BHTN, BHYT. Ngoài ra còn cử 06 đồng chí tham gia lớp đào tạo đối tượng là Trưởng đoàn kiểm tra, TTCN.

Với số lượng biên chế và chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác TTKT của BHXH tỉnh hiện nay thì cơ bản đã đáp ứng yêu cầu triển khai thực hiện chức năng, nhiệm vụ kiểm tra, TTCN đóng BHXH bắt buộc.

Tóm lại: Bộ máy thực hiện chức năng thanh tra – kiểm tra BHXH tỉnh Bạc Liêu mới được hình thành và đi vào hoạt động từ cuối năm 2016, đến nay cơ bản biên chế cán bộ tổ chức đã ổn định. Tuy nhiên với lực lượng cán bộ công chức, viên chức được giao nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành đóng BHXH bắt buộc còn ít, chất lượng chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ đề ra, nên bộ máy hoạt động còn phải thay đổi và tổ chức lại cho phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới, tình hình hội nhập kinh tế quốc tế khu vực, toàn cầu và cải cách hành chính nhà nước.

Hàng năm, qua kết quả đánh giá xếp loại của Bảo hiểm xã hội tỉnh, 100% cán

bộ thuộc phòng Thanh tra đạt mức hoàn thành nhiệm vụ trở lên, 1-2 cán bộ được đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chiếm dưới 15% và 85% cán bộ đạt mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

2.1.4. Nguyên nhân của các điểm yếu

2.1.4.1. Nguyên nhân thuộc về Bảo hiểm xã hội tỉnh

- Công tác quản lý, điều hành của cơ quan BHXH còn nhiều bất cập, chưa được tiến hành thường xuyên và liên tục do nhiều lý do nhưng một trong số lý do là khối lượng công việc mà các cán bộ chuyên trách thu BHXH bắt buộc phải đảm nhiệm hiện nay thì nhiều nhưng là số lượng cán bộ lại có hạn.

- Cơ quan BHXH chưa tranh thủ được vai trò các cấp ủy Đảng, Chính quyền địa phương, và chưa chủ động phối hợp chặt chẽ, và có hiệu quả với các cơ quan chức năng liên quan.

- Một số cán bộ còn chưa thật bám sát cơ sở, chưa chủ động tuyên truyền chính sách BHXH, chính điều này đã làm cho nhân dân nói chung và người lao động nói riêng chưa hiểu rõ, dẫn đến việc chưa tích cực tham gia BHXH. Một số đơn vị thuộc địa bàn huyện chưa thực sự sâu sát trong việc vận động số lao động mà Đoàn thanh tra đề nghị tham gia, chưa tổ chức các buổi vận động tuyên truyền có đại diện Phòng Lao động, Liên đoàn Lao động và cơ quan BHXH khi kết luận thanh tra đã được ban hành, muốn thực hiện được việc này thì việc nâng cao tính chủ động của Thủ trưởng BHXH cấp huyện tham mưu cho lãnh đạo BHXH tỉnh phối hợp với Phòng truyền thông và khả năng tham mưu cho chính quyền địa phương tại BHXH cấp huyện đóng trụ sở có vai trò rất quan trọng, tuy nhiên đa số BHXH cấp huyện chưa thực sự làm tốt công tác này, thực tế chỉ đơn độc vận động bằng hình thức gọi điện thoại nhắc nhở.

- Việc tổ chức thanh tra chuyên ngành về BHXH còn rất ít so với số lượng doanh nghiệp cần phải thanh tra, nội dung thanh tra chỉ tập trung phục vụ cho mục tiêu giảm nợ đọng là chính, mất đi tính chất hậu kiểm toàn diện, không khai thác hết chức năng nhiệm vụ của phòng Khai thác thu nợ

- Chưa có các biện pháp hữu hiệu nhằm mở rộng, phát triển đối tượng ở khu vực kinh tế ngoài nhà nước, vẫn còn phong cách làm việc thụ động, quan liêu, hành chính, kém hiệu quả.

- Công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật về thanh tra hiệu quả chưa thu hút được sự quan tâm của các cấp, các ngành vào công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát các hoạt động của các cơ quan nhà nước.

- Công tác phối hợp của BHXH tỉnh Bạc Liêu với các Sở, ban, Ngành trong TTKT về chính sách BHXH, BHYT đôi khi còn bị động do khó bố trí cán bộ. Chất lượng TTKT của các đoàn phối hợp với cơ quan ngoài Ngành còn hạn chế, chất lượng không cao;

- Công tác phối hợp, chia sẻ thông tin giữa cơ quan BHXH với các cơ quan liên quan về quản lý doanh nghiệp, lao động như Kế hoạch - Đầu tư, Thuế, Lao động - Thương binh và Xã hội, Cục thuế tỉnh tuy đã có chuyển biến nhưng vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu; Chưa phân công cán bộ chuyên quản làm đầu mối trao đổi, tổng hợp báo cáo số liệu hàng năm, hàng quý với các sở, ngành liên quan để làm căn cứ cho lãnh đạo kịp thời ra các quyết định thanh tra xử lý các vi phạm về đóng BHXH, dẫn đến khi cần thiết mới xin số liệu, thiếu tính chủ động trong khi Quy chế phối hợp đã ký, quy định rõ ràng, chưa tổng kết sơ kết các công tác phối hợp hàng năm do điều kiện chủ quan, khách quan, dẫn đến phối hợp chưa thực sự hiệu quả.

- Bộ máy thanh tra chưa phù hợp, thiếu về số lượng và yếu về chất lượng. Từ thực tiễn đối tượng quản lý và chức năng nhiệm vụ của thanh tra chuyên ngành BHXH tỉnh Bạc Liêu có thể thấy, do lực lượng chuyên trách của thanh tra ngành BHXH chưa được quan tâm bố trí đủ nên quá trình thực hiện nhiệm vụ còn gặp nhiều khó khăn; bên cạnh đó do chưa xây dựng được cơ cấu vị trí việc làm nên quá trình tuyển dụng, bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức chưa phù hợp, chưa lựa chọn được người có tâm, có tầm, có bản lĩnh vững vàng, có đủ trình độ chuyên môn để thực hiện nhiệm vụ. Hầu hết cộng tác viên thanh tra đều chưa được đào tạo về nghiệp vụ thanh tra chuyên ngành BHXH nên quá trình tác

nghiệp còn lúng túng, có cán bộ đã được đào tạo nhưng do khối lượng công việc chuyên quản nhiều, chưa có thời gian nghiên cứu chiều sâu, chưa xác định được việc cần làm dẫn đến quá trình tổ chức thực hiện các cuộc thanh tra chưa xác định, làm rõ được sai phạm, chưa có tính định lượng, chưa chỉ ra trách nhiệm của tổ chức, cá nhân để từ đó có những kiến nghị, xử lý phù hợp yêu cầu nhiệm vụ thanh tra. Việc cử viên chức Phòng TTKT tham gia các cuộc kiểm tra do BHXH các huyện thực hiện đang gặp nhiều khó khăn như bị động về thời gian, thiếu biên chế; ảnh hưởng đến việc triển khai kế hoạch thực hiện TTCN đóng; công tác giải quyết đơn thư và tiếp công dân của Phòng TTKT.

2.1.4.2. Nguyên nhân thuộc về các phòng nghiệp vụ và BHXH các huyện, thị xã

- Công tác quản lý thu, Khai thác và thu nợ tại BHXH tỉnh Bạc Liêu còn hạn chế, yếu kém; quy trình quản lý thu chưa chặt chẽ và thiếu tính đồng bộ, quy trình khai thác và thu nợ không phát huy được hiệu quả, ảnh hưởng đến kết quả thu BHXH.

- Phòng CNTT, Phòng Chế độ BHXH.... giúp Giám đốc BHXH tỉnh quản lý tài khoản thu thập dữ liệu cũng như trực tiếp quản lý đơn vị qua tài khoản được cấp, quyền xem và quyền xử lý trích xuất dữ liệu mang tính bất thường về việc đóng BHXH, giải quyết các chế độ ngắn hạn, nếu phát hiện các hồ sơ về chi bất thường sẽ lập tức báo cáo lãnh đạo, để chỉ đạo bộ phận giám định và thanh tra đột xuất, tuy nhiên trong thời gian qua chưa tích cực làm vai trò tham mưu, cung cấp dữ liệu có liên quan trình cho lãnh đạo tỉnh để làm căn cứ giao nhiệm vụ cho Phòng TTKT thực hiện nhiệm vụ TTCN đóng BHXH, BHTN, BHYT. Với CSDL mà Phòng CNTT, Phòng Quản lý thu, Phòng Chế độ BHXH cũng như bộ phận nghiệp vụ thu tại BHXH cấp huyện cung cấp cho Phòng Thanh tra-Kiểm tra trước khi thực hiện thanh tra đột xuất, sẽ giúp cán bộ thanh tra-kiểm tra nắm rõ được từng dấu hiệu, để thanh tra đúng trọng tâm và có kết quả. Tuy nhiên việc phối hợp này giữa các Phòng chuyên môn BHXH tỉnh và Phòng TTKT chưa thực sự tích cực, hiệu quả mà chỉ thực hiện theo chỉ tiêu kế hoạch có sẵn, chưa chủ động linh hoạt.

- Cách quản lý của cơ quan BHXH còn nặng tính kế hoạch, hàng năm chỉ chạy theo chỉ tiêu tổng thu theo kế hoạch được giao, chưa áp dụng hiệu quả các biện pháp nhằm thu đúng, thu đủ đối tượng. Chưa có biện pháp để thực hiện đầy đủ quy trình, nghiệp vụ thu BHXH để đảm bảo nguồn thu. Phương pháp làm việc của một bộ phận cán bộ làm công tác thu chưa hiệu quả, năng lực còn hạn chế. Bên cạnh đó, do khối lượng công việc ngày càng nhiều, việc kiểm soát cho từng đối tượng gặp nhiều khó khăn, nếu không cập nhật kịp thời, đầy đủ sẽ tính toán không đủ số liệu thu BHXH.

2.1.4.3. Nguyên nhân từ Bảo hiểm xã hội Việt Nam

- Việc xây dựng định biên, biên chế cán bộ các Phòng TTKT không còn phù hợp khi bổ sung chức năng TTCN đối với cơ quan BHXH.

- Việc xác định mục tiêu cho nội dung thanh tra đang có chiều hướng lệch ra khỏi nhiệm vụ chức năng của phòng TTKT, việc tổ chức thanh tra kiểm tra là tổ chức thực hiện hậu kiểm đối với toàn bộ nội dung đóng BHXHBB, chứ không chỉ là đi “đòi nợ”, chỉ thanh tra đối với các DN nợ BHXH khi phòng KT và TN đã áp dụng và thực hiện đủ quy trình về thu nợ BHXH nhưng DN không thực hiện.

- Việc đào tạo tập huấn nghiệp vụ về thanh tra chuyên ngành chưa phù hợp chưa tập huấn cho cán bộ TTKT có chuyên môn về sử dụng kỹ năng phân tích rà soát dữ liệu, xử lý các số liệu về phần mềm lương, quản lý lao động tại đơn vị so với phần mềm quản lý nghiệp vụ của cơ quan BHXH để có kỹ năng xử lý chênh lệch số liệu với các DN có quy mô lớn để có thể nâng cao năng lực phát hiện sai phạm qua CNTT, kỹ năng làm việc trên các phần mềm số liệu.

- Việc ban hành các quy trình nghiệp vụ về thanh tra của ngành BHXH chưa phù hợp với thực tế, cần nghiên cứu, bổ sung các quy định chi tiết và phù hợp ngành BHXH hơn nữa.

2.1.4.4. Nguyên nhân từ phía doanh nghiệp và người lao động

- Nhiều doanh nghiệp thuộc sở hữu tư nhân và Công ty trách nhiệm hữu hạn với số lao động có 01 người đứng ra thành lập chỉ để vay vốn ngân hàng phục vụ cho

việc kinh doanh nhằm mục đích sản xuất theo mùa vụ, thuê mướn những lao động nhàn rỗi, trả công theo hình thức; Hoặc DN theo mô hình gia đình nhỏ và nhỏ, vận dụng nhân công trong gia đình làm việc là chủ yếu, dù chưa đủ tuổi lao động hoặc không trả tiền công tiền lương, không ký HĐLĐ, các công việc theo mùa vụ, theo ngày chiếm tỷ trọng lớn tại địa bàn tỉnh Bạc Liêu. (Ví dụ ở Huyện Vĩnh Lợi có người lao động bốc vác tại các nhà máy xay xát lúa gạo có đăng ký kinh doanh nhưng chủ yếu chỉ tham gia cho thành viên trong gia đình, chỉ thực hiện theo mùa vụ 03 tháng làm một lần, Ở huyện Hòa Bình, thị xã Giá Rai có công nhân lột tôm theo ca, theo ngày tùy vào lượng sản phẩm công ty nhập có hàng thì làm không có thì ở nhà, các ca làm việc và số ngày làm việc quá ít không đủ điều kiện ký HĐLĐ và tham gia BHXH, ở Huyện Đông Hải có các công ty sản xuất nước đá, muối, chuyên chở bốc vác cá tôm, làm việc theo chuyến, theo ca, ở Hồng Dân có các công ty, doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu, ở thành phố Bạc Liêu có một số công ty vận tải thuê tài xế theo ca, theo tuyến, người nhà thực hiện các công việc thu chi.... Các công ty nhỏ và siêu nhỏ chỉ thuê kế toán làm dịch vụ nên việc đề nghị số lao động tại các DN này tham gia BHXH là không khả thi về chủ quan lẫn khách quan.

- Một số doanh nghiệp chưa tham gia BHXH vì mới được cấp giấy phép kinh doanh hoặc đang xây dựng cơ sở hạ tầng, chưa tuyển dụng được lao động.

- Một số doanh nghiệp tuy đã được phép đăng ký kinh doanh nhưng hoạt động với quy mô nhỏ, manh mún, thực hiện các công việc thủ công sử dụng một số lao động đã nhiều tuổi... Chính vì vậy, rất khó khăn trong việc tuyên truyền cho người lao động và người chủ sử dụng lao động tham gia BHXH bắt buộc.

- Có những doanh nghiệp không hiểu biết hoặc chưa quan tâm đúng mức đến các quan hệ lao động, trong đó có BHXH hoặc có DN hiểu nghĩa vụ, trách nhiệm tham gia BHXH cho người lao động, nhưng do nhiều khó khăn, họ không có khả năng tham gia hoặc tham gia BHXH không đầy đủ. Chẳng hạn, việc điều chỉnh mức lương tối thiểu cho người lao động khiến mức lương đóng BHXH tăng lên khá nhiều, doanh nghiệp không xoay sở kịp. Phần lớn DN chưa thích ứng kịp cơ chế thị trường, tính cạnh tranh

các mặt hàng kém (giá thành cao, tiêu thụ sản phẩm chậm), làm ăn kém hiệu quả, thu nhập của người lao động thấp, doanh nghiệp không có khả năng thực hiện nghĩa vụ BHXH. Số DN còn lại, dù đã nắm vững luật nhưng vẫn cố tình vi phạm nhằm giảm chi phí cho công đoạn sản xuất, kinh doanh hoặc chiếm dụng vốn. Nhiều chủ doanh nghiệp thiếu trách nhiệm, lợi dụng kẽ hở của luật pháp nhằm lách luật để hưởng lợi từ việc không phải mất 18% tổng quỹ lương của đơn vị để đóng BHXH cho người lao động hay cố tình chây ì để chiếm dụng vốn.

- Về phía người lao động: có nhiều người lao động thiếu kiến thức pháp luật cần thiết để tự bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp của mình, ngay khi ký hợp đồng lao động vô hình dung họ đã tiếp tay cho chủ sử dụng lao động vi phạm pháp luật, nhiều người lao động nghĩ rằng đóng BHXH là một quá trình tích lũy, nhưng khi có nhu cầu về BHXH thì lại được hưởng số tiền ít hơn nhiều so với số tiền mà họ đã đóng trước đó, nên không mặn mà với BHXH. Mặt khác, do sức ép việc làm và đời sống, cho dù biết quyền lợi hợp pháp, chính đáng của mình bị xâm phạm, nhưng người lao động không dám đấu tranh.

2.1.4.5. Nguyên nhân xuất phát từ cơ quan quản lý nhà nước

- Hoạt động thanh tra hiện nay còn thiếu căn cứ pháp lý, hệ thống văn bản hướng dẫn về thanh tra còn chưa đầy đủ, đồng bộ để điều chỉnh các hoạt động để xử lý trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân làm sai quy định của nhà nước và pháp luật.

- Các văn bản hướng dẫn còn quy định chung chung, chưa rõ ràng, nên quá trình tổ chức, thực hiện thanh tra còn gặp nhiều khó khăn, Thẩm quyền của tổ chức BHXH về một số hành vi sai phạm chưa được quy định rõ trong các văn bản quy phạm pháp luật như:

+ Đến nay, Chính phủ chưa ban hành quy định về xử lý tiền nợ BHXH, BHYTN, BHYT tồn đọng kéo dài (không còn khả năng trả nợ) của các doanh nghiệp đã ngừng hoạt động, giải thể, phá sản hoặc chủ bỏ trốn đến tổ chức BHXH gặp khó khăn trong việc xử lý đối với các doanh nghiệp này;

+ Chưa có hướng dẫn cụ thể về trình tự, thủ tục xử phạt VPHC; thu hồi tiền, khắc phục hậu quả đối với các hành vi vi phạm trong lĩnh vực đóng BHXH, BHTN, BHYT; vi phạm với nhiều lỗi và có nhiều mức xử phạt VPHC khác nhau;

+ Chưa có căn cứ, quy định để phạt VPHC về hành vi đóng thiếu thời gian tham gia BHXH; Hành vi không cung cấp hồ sơ tài liệu liên quan đến việc đóng BHXH, BHTN, BHYT; Việc áp dụng Nghị định 176 để xử phạt VPHC về BHYT rất khó khăn vì Nghị định 176 không quy định rõ ràng các hành vi vi phạm về đóng BHYT;

+ Chưa xác định được tổ chức hay cá nhân để xử phạt chậm đóng BHXH, BHTN. Trong luật xử phạt vi phạm hành chính thì xử phạt đối với tổ chức bằng hai lần mức phạt, cá nhân thì một lần mức phạt theo quy định. theo Luật doanh nghiệp thì Công ty TNHH hai thành viên trở lên là tổ chức, cá nhân. Công ty TNHH MTV là một tổ chức hoặc một cá nhân. Công ty cổ phần là tổ chức, cá nhân. DNTN là cá nhân. Nếu xử phạt theo luật xử phạt VPHC thì áp dụng theo tổ chức hay theo cá nhân cũng là vấn đề còn gây tranh cãi;

+ Trong quá trình thanh tra về đối tượng đóng BHXH, BHYT, BHTN thì phát hiện hành vi gửi đóng BHXH, BHYT, BHTN tức là đưa đối tượng không thuộc đối tượng tham gia BHXH, BHYT, BHTN của đơn vị vào danh sách tham gia. Tuy nhiên hành vi này chưa được quy định là hành vi VPHC về lĩnh vực BHXH, BHYT, BHTN;

+ Chưa có giải pháp về xử lý chuyển hồ sơ vụ việc có dấu hiệu tội phạm sang cơ quan điều tra.

+ Chưa có quy định rõ về thời hạn được giải trình của đối tượng TTKT do đó dẫn đến tình trạng đơn vị giải trình trong thời gian kéo dài, không xác định được thời gian kết thúc, không chịu thực hiện kết luận TTKT;

+ Chưa có quy trình xử lý đối với các trường hợp đơn vị không tiếp đoàn TTKT hoặc có cung cấp, phối hợp với đoàn nhưng không ký Biên bản TTKT, Biên bản làm việc với bất kỳ lý do gì;

CHƯƠNG 3

MỘT SỐ GIẢI PHÁP NHẪM HOÀN THIỆN THANH TRA CHUYÊN NGÀNH ĐÓNG BHXH, BHTN, BHYT TẠI BẢO HIỂM XÃ HỘI TỈNH BẠC LIÊU

1. Hoàn thiện nội dung Thanh tra chuyên ngành đóng BHXH

Với mục tiêu đảm bảo an sinh xã hội và sự bền vững của quỹ BHXH cần phải xác định chuẩn xác nội dung thanh tra và xây dựng đề cương thanh tra phù hợp có ảnh hưởng rất lớn đến chất lượng thanh tra. Đề cương thanh tra phải đảm bảo không bỏ sót nội dung quan trọng cần thanh tra nhưng cũng cần xác định những nội dung thứ yếu, chưa cấp thiết để tập trung thời gian và lực lượng cho nội dung thanh tra trọng điểm.

Hơn nữa việc chỉ chú trọng quá đến vấn đề thu hồi nợ đọng mà bỏ qua những sai phạm khác hoặc không kiểm soát được những sai phạm khác cũng sẽ làm giảm hiệu quả thanh tra, thậm chí các đơn vị còn xác định thanh tra ngành BHXH chỉ để đi đòi nợ, khi liên hệ với Doanh nghiệp có doanh nghiệp còn phản ánh chúng tôi đã nộp hết nợ không cần đến thanh tra nữa. Cho nên việc thực hiện đầy đủ các nội dung về đóng BHXH là một yêu cầu tất yếu. Bên cạnh đó cần bãi bỏ việc thực hiện thanh tra đối với trường hợp có thời gian truy thu 6 tháng, vì khi xác định được đối tượng cần truy thu thì cán bộ chuyên quản thu cũng có thể xác minh tính chính xác và độ tin cậy của chứng lý căn cứ trên hồ sơ của người lao động, đây là nghiệp vụ cơ bản mà cán bộ làm nghiệp vụ thu BHXH nắm rất rõ, không cần thiết phải thành lập đoàn thanh tra đối với những trường hợp như thế vừa tốn kinh phí, vừa mất thời gian và công sức trong khi khối lượng DN cần phải được kiểm tra còn quá nhiều mà tại BHXH tỉnh Bạc Liêu tốn rất nhiều thời gian cho việc thanh tra các UBND xã phường, các đơn vị hành chính sự nghiệp, trường học.... mà thực sự chưa đầu tư sâu vào Thanh tra các DN trốn đóng và nợ BHXH.

Thời gian thanh tra đối tượng đó chỉ trong 1 ngày, sẽ không kiểm soát hết

được các nội dung sai phạm, mà các đoàn thanh tra lại không được phép trùng lặp về niên độ thanh tra, phạm vi thanh tra nên đoàn thanh tra sau sẽ không được phép xem xét lại số liệu trong thời kỳ đã thanh tra trước đó.

Cần bổ sung nội dung thanh tra về việc chi trả chế độ chính sách BHXH tại các đơn vị, hiện nay công tác này mới chỉ dừng lại ở mức độ kiểm tra, nên việc các đơn vị vi phạm cũng chỉ đưa vào nhắc nhở, điều chỉnh mà chưa có chế tài xử phạt, không có tính chất răn đe đối với các đơn vị cố tình sai phạm để trục lợi quỹ BHXH.

2. Hoàn thiện bộ máy thanh tra chuyên ngành đóng BHXH bắt buộc của BHXH tỉnh

Với vị trí, vai trò và đặc thù riêng thanh tra chuyên ngành đóng BHXH cần phải được chú trọng xây dựng tổ chức bộ máy theo hướng khoa học, tinh gọn, xác định rõ chức năng nhiệm vụ trong hệ thống đảm bảo thực hiện hoạt động thanh tra hiệu quả, đáp ứng yêu cầu của công tác quản lý nhà nước ngành BHXH. Để thực hiện được nội dung này cần quan tâm đến một số yếu tố:

+ Xem xét lại định biên cán bộ làm công tác TTKT của các đơn vị cho phù hợp với tình hình nhiệm vụ mới; Đảm bảo đủ số lượng, coi trọng chất lượng và cơ cấu đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác thanh tra.

+ Quan tâm kiện toàn tổ chức bộ máy đảm bảo đủ số lượng, chất lượng cơ cấu cán bộ, đặc biệt quan tâm đủ cán bộ thực hiện công tác TTCN đóng, kiểm tra giám định thanh quyết toán quỹ KCB BHYT;

+ Tiếp tục công tác đào tạo bồi dưỡng cán bộ làm công tác TTKT để có đủ kỹ năng, nghiệp vụ thực hiện nhiệm vụ. Xét về tính đặc thù của ngành, yêu cầu khách quan đối với đội ngũ cán bộ, thanh tra viên phải có năng lực phân tích, tổng hợp vấn đề; có khả năng phối hợp tốt, cũng như có thể độc lập trong nghiên cứu và tiến hành công vụ; có khả năng trình bày, kết luận vấn đề một cách logic, rõ ràng, mạch lạc... cả trong trao đổi trực tiếp và trong tổng hợp văn bản. Thanh tra viên cũng phải thường xuyên cập nhật và nắm vững những kiến thức về pháp luật, chủ trương, chính sách mới của Đảng và Nhà nước, về khoa học công nghệ phục vụ nhiệm vụ thanh tra, xem

xét, kết luận vụ việc khiếu nại, tố cáo.

- Chú trọng công tác bồi dưỡng, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ thanh tra lao động, vì những yếu kém về năng lực của cán bộ thanh tra sẽ ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động của cả một hệ thống. Trước hết, cùng với việc củng cố cơ cấu tổ chức, bộ máy theo lộ trình của BHXH Việt Nam, cần kiện toàn và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ. Thực hiện tốt công tác quy hoạch, luân chuyển, đào tạo và gắn chặt chẽ với đánh giá, sử dụng cán bộ. Chú trọng giáo dục phẩm chất đạo đức, ý thức trách nhiệm, tinh thần và tác phong phục vụ đối tượng để mỗi cán bộ, công chức thực sự yêu ngành, yêu nghề, có thái độ phục vụ đúng đắn. Xây dựng tiêu chuẩn cụ thể về đạo đức, lối sống của cán bộ, công chức, viên chức trong ngành, trong đó quy định rõ những tiêu chuẩn cần phải "xây", đồng thời chỉ rõ những vi phạm thường gặp cần phải "chống" để cán bộ, công chức có cơ sở đối chiếu kiểm điểm tự phê bình, tự tu dưỡng và làm cơ sở cho việc giám sát, phê bình, đánh giá cán bộ, công chức, viên chức.

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đẩy mạnh đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Xử lý nghiêm minh đối với cán bộ, công chức, viên chức có hành vi vi phạm pháp luật; lợi dụng chức quyền, nhiệm vụ, công vụ được giao để tham nhũng.

Đối với cán bộ thanh tra BHXH cần phải hiểu biết thêm nhiều lĩnh vực khác nhau, vì công tác thu BHXH liên quan đến nhiều kiến thức về: lao động, việc làm, tiền lương, tài chính,...hiểu biết nhiều văn bản luật, ngoài Luật BHXH, còn có các Luật: Lao động, Ngân sách, Dân sự, Doanh nghiệp, Đầu tư, Hành chính... và am hiểu về tổ chức, tính chất hoạt động của các đơn vị, cơ quan, doanh nghiệp để thu đúng đối tượng, phạm vi, mức đóng, phương thức đóng theo quy định của Chính phủ.

Quy định chế độ, chính sách đối với Thanh tra viên như chế độ, chính sách, tiền lương, phụ cấp, trang phục và chế độ đặc thù nhằm thu hút và giữ chân người tài, người có tâm huyết với nghề.

Ngoài ra, cần có quy định về việc người được giao thực hiện nhiệm vụ thanh

tra chuyên ngành của BHXH Việt Nam được bổ nhiệm vào ngạch thanh tra viên để BHXH Việt Nam triển khai thực hiện tốt theo quy định của Luật BHXH năm 2014 và Luật Thanh tra năm 2010.

Nâng cao năng lực chỉ đạo, điều hành của Trưởng đoàn thanh tra như: Lựa chọn Trưởng đoàn thanh tra hành chính: Người được lựa chọn làm Trưởng đoàn thanh tra trước hết cần đáp ứng được các yêu cầu sau: Có năng lực tổ chức, triển khai nhiệm vụ của Đoàn thanh tra; Am hiểu về pháp luật; Có trình độ chuyên môn thuộc lĩnh vực phù hợp với nội dung cuộc thanh tra và có kỹ năng, nghiệp vụ về thanh tra hành chính; Có kinh nghiệm thực tiễn trong hoạt động thanh tra hành chính. Nâng cao khả năng tổ chức, quản lý, chỉ đạo, điều hành của Trưởng đoàn thanh tra. Nâng cao tính độc lập, quyết đoán khi quyết định vấn đề tại đơn vị được thanh tra, có bản lĩnh, am hiểu rộng và có năng lực quan hệ công tác với các sở ngành cấp tỉnh và huyện để chủ động tham mưu cho Giám đốc BHXH tỉnh định hướng hoạt động thanh tra hiệu quả nhất.

Làm tốt công tác tổ chức cán bộ; có chính sách khen thưởng, kỷ luật kịp thời, có những chính sách khuyến khích, động viên cán bộ thanh tra phát huy khả năng, nâng cao tinh thần trách nhiệm, đồng thời hạn chế tối đa những hiện tượng tiêu cực có thể xảy ra trong quá trình công chức thanh tra thực hiện nhiệm vụ. Kiên quyết xử lý nghiêm minh những hành vi vi phạm pháp luật của các công chức, nhân viên thanh tra trong quá trình thực thi công vụ.

Cần tăng cường đội ngũ cán bộ, công chức thanh tra chuyên ngành của tỉnh cả về chất lượng và số lượng để đảm bảo được chức trách, nhiệm vụ được giao và khối lượng công việc ngày càng tăng. Một điều hiển nhiên là đối tượng thanh tra của thanh tra chuyên ngành lớn hơn rất nhiều so với thanh tra hành chính, theo khuyến nghị của Tổ chức Lao động quốc tế, tại các nước đang phát triển, mỗi cán bộ thanh tra, kiểm tra chỉ phụ trách từ 1.000 - 2.000 lao động, thì mỗi cán bộ thanh tra, kiểm tra của ngành BHXH nước ta hiện phụ trách tới 100.000 lao động. trong khi đó về tổ chức nhân sự thì lại không có sự tương xứng. Với tổng số DN trên địa bàn tỉnh hiện nay, có lẽ 5 - 10 năm nữa Thanh tra chuyên ngành của BHXH tỉnh Bạc Liêu cũng chưa thanh tra hết một lượt được. Bởi

vậy, việc tăng cường năng lực cho Thanh tra là hết sức cần thiết.

Tuy nhiên cũng cần phải lưu ý rằng với xu hướng tinh giảm biên chế trên cả nước, việc kiện toàn thanh tra chuyên ngành vừa phải đảm bảo thật sự gọn nhẹ, vừa đáp ứng yêu cầu về nguồn nhân lực để phù hợp với điều kiện hiện nay. Vì thế cần rà soát nhiệm vụ, khối lượng công việc thực tế để sắp xếp, định biên số lượng cán bộ thanh tra. Bên cạnh đó khi xác định biên chế trong đơn vị phải chọn được những người có năng lực trong công tác thanh tra chuyên ngành, có kinh nghiệm, có đạo đức để có điều kiện công hiến lâu dài ổn định.

3. Hoàn thiện hình thức và công cụ thanh tra chuyên ngành đóng BHXH bắt buộc của BHXH tỉnh Bạc Liêu

3.1. Hoàn thiện hình thái thanh tra

Hiện nay việc thực hiện thanh tra đột xuất có ưu điểm là đảm bảo tính linh động, lựa chọn đối tượng thanh tra phù hợp với các tiêu chí mục đích tại thời điểm thành lập đoàn thanh tra. Tuy nhiên cần có sự cân đối giữa thanh tra theo kế hoạch và thanh tra đột xuất. Cần có hướng điều chuyển sang các DN mới thành lập, đã đi vào hoạt động sản xuất kinh doanh có doanh thu nhưng vẫn cố tình không đóng BHXH cho người lao động.

Nên có các cuộc thanh tra chuyên đề, ví dụ thanh tra chuyên đề về việc thực hiện phương thức đóng BHXH, đối tượng đóng BHXH và mời các ngành lao động, thuế, công an..... phối hợp sẽ nâng cao vị thế của Đoàn thanh tra, thì sẽ đảm bảo hiệu quả và tập trung nhân lực hơn.

Nên thành lập các đoàn thanh tra trên cơ sở phát hiện những rủi ro tiềm ẩn, đối với các cuộc thanh tra theo Quyết định 595 cho những trường hợp truy thu có thời gian trên 6 tháng hoặc chỉ thanh tra để xử lý vi phạm về trốn đóng nợ đọng BHXHBB nên thành lập theo hướng thanh tra độc lập, bố trí thành viên gọn nhẹ gồm trưởng Đoàn và 01 nhân sự Phòng TTKT, cũng như tập trung trích xuất CSDL ngành và hồ sơ gốc của đơn vị, chứ không cần thiết phải thanh tra theo đoàn bố trí nhiều người, nhằm tập trung nhân lực cho các cuộc TTCN tại các đơn vị có dấu hiệu sai phạm nhiều.

Cần tăng cường công tác thanh tra liên ngành hơn nữa, nhưng phải phát huy được vai trò của các cơ quan liên ngành trong đoàn thanh tra. Có quy chế, nội dung phối hợp rõ ràng, phân công, phân nhiệm với từng thành viên phối hợp cụ thể.

3.2. Hoàn thiện công cụ thanh tra

Trước tiên cần hoàn thiện phần mềm hỗ trợ kiểm soát thu BHXH, đây là phần mềm quan trọng trong việc cập nhật số liệu, và lưu trữ thông tin của đối tượng tham gia BHXH để đối chiếu quá trình đóng của từng cá nhân, từng DN. Đây cũng chính là công cụ để Đoàn thanh tra khai thác thông tin một cách nhanh chóng và thuận tiện nhất. Các cán bộ thanh tra ngành BHXH cần không ngừng nâng cao nghiệp vụ song song với việc sử dụng hành thạo phần mềm của ngành.

- Ban hành các Văn bản phối hợp giữa cơ quan BHXH với ngành LĐTB&XH, LĐLĐ địa phương, thông qua hình thức xây dựng Quy chế phối hợp thực hiện chính sách, chế độ BHXH cho người lao động. Để đảm bảo cơ sở pháp lý trong phối hợp thực hiện, quy định rõ trách nhiệm, quyền hạn, mối quan hệ công tác giữa các bên cần có hướng dẫn hoặc có sự hiệp y của cơ quan quản lý cấp trên về Quy chế đó, như BLĐTB&XH, BHXH Việt Nam và TLĐLĐ Việt Nam. Đây là ba cơ quan có mối quan hệ mật thiết, trực tiếp đến việc thực hiện chính sách BHXH: Bộ LĐTB&XH thực hiện quản lý nhà nước, BHXH Việt Nam là cơ quan thực hiện và Tổng LĐLĐ Việt Nam thực hiện giám sát, đặc biệt phát huy vai trò của tổ chức Công đoàn. Việc phối hợp được cụ thể hóa từ khâu chia sẻ thông tin, xây dựng kế hoạch TTKT đến tổ chức thực hiện. Trong đó, nâng cao hiệu quả phối hợp với cơ quan công an tại địa phương trong công tác TTCN đóng, kiểm tra và chuyển hồ sơ sang cơ quan điều tra theo Quy chế phối hợp số 3461/QCPH-TCCS-BHXH ngày 16/8/2017 giữa BHXH Việt Nam và Tổng cục Cảnh sát về phối hợp trong công tác phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật BHXH, BHYT, BHTN.

- Xây dựng văn bản liên tịch với Ngân hàng hoặc Kho bạc để thực hiện việc trích nộp BHXH và lãi của số tiền nợ BHXH từ tài khoản của doanh nghiệp hoặc phong tỏa tài khoản đến khi doanh nghiệp nộp đủ tiền nợ BHXH theo quy định của

pháp luật.

- Trang bị các phương tiện làm việc tiên tiến, ứng dụng khoa học công nghệ vào hoạt động thanh tra, xây dựng dữ liệu điện tử lưu trữ hồ sơ, cập nhật các văn bản quy phạm pháp luật, trao đổi thông tin về hoạt động thanh tra của các cơ quan thanh tra chuyên ngành.

3.3. Hoàn thiện quy trình thanh tra chuyên ngành đóng BHXH bắt buộc của BHXH tỉnh Bạc Liêu

- Đề nghị BHXH Việt Nam có chế tài xử lý việc không hợp tác của đơn vị, không chấp hành quyết định thanh tra, không tiếp đoàn, không cung cấp hoặc cung cấp không đầy đủ, hoặc cung cấp chậm.

- Bổ sung quy định việc các cơ quan sở ban ngành liên quan cung cấp hồ sơ để đối chiếu xác minh tính đúng đắn, phối hợp trong việc giám định, xác minh hồ sơ của Doanh nghiệp, từ đó có những biện pháp xử lý việc đơn vị cung cấp hồ sơ không, hồ sơ không trùng khớp với cơ quan Thuế, Sở LĐTBvàXH, Sở KH&ĐT.

- Việc ghi nhật ký đoàn thanh tra cũng cần được quy định theo hướng ngắn gọn, tinh giản, giảm bớt thủ tục hành chính. Đoàn thanh tra thường chia thành các tổ, nhóm làm việc độc lập, trong khi đó sổ nhật ký chỉ có một và do Trưởng đoàn thanh tra quản lý nên việc ghi sổ nhật ký cũng gặp khó khăn, làm mất nhiều thời gian của Trưởng đoàn thanh tra.

- Đề nghị BHXH VN có văn bản hướng dẫn, xây dựng quy trình, quy định thủ tục để thực hiện thanh tra độc lập.

- Quy định cụ thể về “ngày” trong Luật thanh tra, ngày làm việc hay ngày liên tiếp.

- Quy định cụ thể thời gian giải trình của đơn vị, thời gian khắc phục hậu quả chưa quy định rõ ràng, thời gian ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, thời gian ban hành Kết luận sau thanh tra. Đặc biệt là các cuộc thanh tra liên ngành, cuộc thanh tra có quy mô lớn và tính chất phức tạp thường phải xin ý kiến của các cơ

quan chuyên môn, xin ý kiến của Thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước.

- Bổ sung thẩm quyền cho phép thanh tra BHXH có quyền yêu cầu tổ chức tín dụng nơi đối tượng thanh tra có tài khoản phong tỏa tài khoản của đối tượng thanh tra.

- Quy định cụ thể về trình tự, thủ tục tiến hành giám sát phù hợp với Thanh tra chuyên ngành đóng BHXH bắt buộc.

- Quy định cụ thể về tổ chức thẩm định và quy trình thẩm định dự thảo Kết luận thanh tra; xử lý trong trường hợp ý kiến thẩm định khác với các nội dung kết luận thanh tra.

3.4. Các giải pháp khác

Xây dựng môi trường văn hoá trong hoạt động thanh tra, bổ sung hoàn thiện các quy chế, chế định liên quan đến chế độ làm việc, quan hệ công tác, trách nhiệm quyền hạn của trưởng đoàn thanh tra, thanh tra viên và công chức thanh tra một cách thống nhất, cụ thể, rõ ràng tạo môi trường làm việc minh bạch, thân thiện, trách nhiệm cùng phấn đấu thực hiện hoàn thành nhiệm vụ với kết quả cao nhất.

Tuyên truyền, giáo dục thực hiện Luật Bảo hiểm xã hội và các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng về chính sách BHXH

Tích cực, chủ động phối hợp tốt với Cục thuế tỉnh Bạc Liêu để nắm bắt kịp thời, chính xác đơn vị đăng ký kinh doanh và lao động phát sinh mới hàng tháng để xây dựng kế hoạch thu một cách hợp lý, hướng dẫn các đơn vị đăng ký tham gia BHXH theo đúng quy định của pháp luật, Phối hợp với Sở Lao động, TB&XH trong công tác TTCN đóng BHXH tại các DN có quy mô lớn, tính chất phức tạp, nợ chây ỳ, trốn đóng, đóng không đúng mức quy định để có các cơ sở pháp lý xử lý sau thanh tra về vấn đề HĐLĐ, tiền lương đóng BHXH. Trong điều kiện không thực hiện được nhiều Đoàn TTCN có sự phối hợp của Sở Lao động, Cục Thuế thì lãnh đạo BHXH tỉnh cũng tham mưu kiến nghị Lãnh đạo sở ban ngành thực hiện phối hợp Thanh tra mẫu một vài đơn vị sai phạm, đưa lên các cơ quan truyền thông báo chí tạo hiệu ứng răn đe trong việc tôn trọng và thực hiện nghĩa vụ tham gia BHXH cho người lao động

của chủ DN.

4. Một số kiến nghị

4.1. Kiến nghị với Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu

Chỉ đạo các cơ quan chức năng tăng cường công tác quản lý Nhà nước về BHXH, tổ chức giám sát thực hiện chính sách BHXH chặt chẽ hơn. Cùng cố, tăng cường hoạt động tổ chức công đoàn các cấp nhằm đấu tranh bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng cho người lao động.

Chỉ đạo các cơ quan, ban, ngành chức năng tăng cường kiểm tra các doanh nghiệp trên địa bàn thực hiện nghiêm túc việc ký thỏa ước lao động tập thể, HĐLĐ theo đúng các nội dung quy định trong Bộ Luật lao động, làm cơ sở cho việc đăng ký tham gia BHXH theo quy định của pháp luật về BHXH. Chỉ đạo các cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể thành lập tổ chức cơ sở Đảng, Công đoàn trong các khối doanh nghiệp.

Đưa việc thực hiện thu, nộp BHXH cho NLĐ là một trong những tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ hằng năm và bình xét thi đua, khen thưởng, công nhận các danh hiệu thi đua của DN.

Chỉ đạo các cơ quan, ban, ngành chức năng khi xem xét đăng ký kinh doanh đối với các DNNQD phải có nội dung tham gia BHXH, yêu cầu các doanh nghiệp thực hiện nghiêm túc các quy định về HĐLĐ và đăng ký tham gia BHXH cho NLĐ đầy đủ, kịp thời, đúng các quy định.

Đổi mới hình thức và nội dung thông tin tuyên truyền về các chính sách, chế độ BHXH đến mọi tầng lớp nhân dân trong xã hội.

Chỉ đạo các ngành, các cấp tăng cường trách nhiệm trong tổ chức thực hiện tốt chính sách BHXH trên địa bàn tỉnh theo tinh thần Nghị quyết số 21-NQ-TW ngày 21/12/2012 của Bộ Chính trị.

Mặt khác các DN ở Bạc Liêu hiện nay, đa phần là DN vừa và nhỏ, hiệu quả SXKD không cao. Vì vậy, UBND tỉnh cần có chính sách hỗ trợ các DN này mở rộng quy mô và nâng cao năng lực cạnh tranh của DN. Điều hiển nhiên là khi doanh nghiệp

tồn tại và phát triển thì người lao động sẽ có việc làm và thu nhập ổn định, tạo điều kiện người lao động tham gia BHXH. Để đạt được điều ấy, đòi hỏi các cấp ủy đảng, chính quyền tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp phát triển, bên cạnh đó doanh nghiệp phải có chiến lược phát triển, có quy mô sản xuất phù hợp và sức cạnh tranh cao để chủ động hội nhập và thích nghi với điều kiện mới.

4.2. Kiến nghị với Bảo hiểm xã hội Việt Nam

Thứ nhất, đổi mới việc tuyển dụng, sử dụng và phát triển đội ngũ cán bộ, thanh tra viên vững vàng trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ.

Phải quan tâm hơn nữa và coi công tác đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, đạo đức công vụ là việc làm thường xuyên đối với hiệu quả của công tác hoạt động thanh tra chuyên ngành BHXH từ đó xây dựng kế hoạch, quy hoạch đào tạo bồi dưỡng trên cơ sở căn cứ vào tiêu chuẩn cho từng chức vụ, từng vị trí công tác, phù hợp với sự phát triển của các doanh nghiệp. Thường xuyên có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ thanh tra và cộng tác viên cụ thể; rà soát đổi chiều những kiến thức mà công chức còn thiếu để đưa đi bồi dưỡng; căn cứ vào nghiệp vụ của từng ngành, từng vị trí công tác để đưa đi đào tạo, bồi dưỡng đúng người, đúng vị trí, không đào tạo tràn lan gây lãng phí thời gian và kinh phí.

Cần thiết kế nội dung đào tạo không nên quá nặng về kiến thức lý luận chung mà cần chú trọng đến kỹ năng, nghiệp vụ thanh tra để phát hiện các hành vi vi phạm, nhằm kịp thời chấn chỉnh và xử lý các vi phạm pháp luật, đáp ứng yêu cầu công tác thanh tra trong giai đoạn hiện nay. Qua đó nâng cao toàn diện và đầy đủ về kiến thức và trí tuệ cho cán bộ thanh tra, có một tư duy nhanh nhạy, sắc bén, biết tổng hợp và phân tích nhanh các sự kiện và xử lý kịp thời các tình huống phát sinh trong quá trình thanh tra, giải quyết khiếu nại tố cáo.

Cần bố trí cho cán bộ, Thanh tra viên tham gia các lớp đào tạo chương trình thanh tra cơ bản và nâng cao tại trường Cán bộ thanh tra của Thanh tra Chính phủ hoặc đề xuất mở các lớp theo chuyên ngành của BHXH Việt Nam.

Tăng cường kiểm tra giám sát cán bộ làm thanh tra và các đoàn thanh tra, xử lý nghiêm minh những hành vi vi phạm pháp luật của các cán bộ thanh tra trong quá trình thực thi công vụ, để công chức thanh tra luôn có phẩm chất đạo đức trong sáng, cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư; có tinh thần đoàn kết nội bộ cao, dám phê bình trước những thói hư tật xấu; luôn gần dân, tận tình và lắng nghe ý kiến của nhân dân, đặc biệt đối với những người trực tiếp tiếp xúc với dân tạo được đức tính trung thực, giản dị, không quan liêu, cửa quyền, không thực dụng, tham nhũng và tích cực chống tham nhũng trong hoạt động công tác.

Bổ sung nhân sự hàng năm đủ về số lượng và chất lượng, bổ sung biên chế phải dựa trên số nghiệp vụ phát sinh hàng năm của từng đơn vị để đảm bảo đủ số biên chế một cách hợp lý cho BHXH địa phương.

Xây dựng hệ thống hợp cầu truyền hình cho tất cả các hệ thống BHXH huyện Thị xã nhằm hợp triển khai văn bản mới cũng như tập huấn trực tuyến, tránh chi phí tổ chức và lãng phí thời gian đi lại cho các huyện ở xã trung tâm thành phố.

Thứ hai, cần nghiên cứu quy định cụ thể thời gian phê duyệt kế hoạch thanh tra của từng cấp, cụ thể cần điều chỉnh thời gian phê duyệt và ban hành kế hoạch thanh tra hằng năm theo hướng tăng thời hạn thực hiện của thanh tra chuyên ngành đóng đối với mỗi đơn vị

- Quy định cụ thể việc xử lý chồng chéo, trùng lặp trong kế hoạch thanh tra giữa các bộ ngành, giữa Trung ương và địa phương, giữa cấp tỉnh và cấp huyện; quy định xử lý chồng chéo trong hoạt động thanh tra với hoạt động thanh tra của các Sở, ban ngành khác, nhất là doanh nghiệp; quy định cụ thể hơn về đối tượng thanh tra, nội dung thanh tra trong thanh tra đối với các DN

- Quy định thống nhất là “ngày làm việc” trong tất cả các quy định liên quan đến thời gian, thời hạn trong hoạt động thanh tra; bổ sung thêm quy định việc kéo dài, gia hạn thời gian thanh tra đối với đoàn thanh tra do thanh tra BHXH tỉnh thực hiện.

Thứ ba, về Hình thức thanh tra: Cần có hướng dẫn cụ thể về hình thức thanh tra thường xuyên trong hoạt động thanh tra chuyên ngành. Quy định căn cứ ban hành

quyết định thanh tra đột xuất theo hướng quy định cụ thể về tính chất, mức độ vi phạm pháp luật làm căn cứ tiến hành thanh tra, xác định rõ các yêu cầu, nhiệm vụ của việc giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng. Nghiên cứu, bổ sung thêm quy định về các cuộc thanh tra chuyên đề, thanh tra diện rộng. Bổ sung quy định về thanh tra liên ngành như căn cứ thành lập đoàn, thẩm quyền ban hành quyết định, Đoàn thanh tra liên ngành, quan hệ công tác, quy chế báo cáo kết quả thanh tra, kết luận thanh tra liên ngành... để làm cơ sở pháp lý cho hoạt động thanh tra liên ngành.

Thứ 4, Sửa đổi các quy định về trình tự, thủ tục tiến hành thanh tra cho phù hợp với đặc thù của hoạt động thanh tra hành chính, thanh tra chuyên ngành và đối với từng lĩnh vực cụ thể; ban hành những quy định về hoạt động thanh tra chuyên ngành theo hướng rút gọn, phù hợp với thực tiễn hoạt động thanh tra chuyên ngành; quy định cụ thể về trình tự, thủ tục thanh tra theo chuyên đề diện rộng.

Thứ 5, Bổ sung quy định về địa điểm thanh tra: Việc thanh tra có thể được thực hiện tại đơn vị được thanh tra, trụ sở cơ quan thanh tra hoặc tại địa điểm do người ra quyết định thanh tra yêu cầu.

Thứ 6, Sửa đổi thời hạn xây dựng báo cáo kết quả thanh tra và ban hành kết luận thanh tra. Luật Thanh tra cần quy định thời hạn xây dựng báo cáo kết quả thanh tra và ban hành kết luận thanh tra tăng dần như thời hạn tiến hành thanh tra ở mỗi cấp thanh tra; bổ sung quy định về thời gian xin ý kiến của cơ quan chuyên môn, thời gian báo cáo, xin ý kiến của Thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước trong một số trường hợp.

Cần quy định cụ thể vấn đề thẩm định dự thảo Kết luận thanh tra để tạo cơ sở pháp lý cho việc thực hiện. Việc thẩm định dự thảo Kết luận thanh tra là cần thiết nhằm đảm bảo kết luận thanh tra được chính xác, khách quan, khả thi; bổ sung quy định điều chỉnh nội dung kết luận thanh tra như căn cứ, thẩm quyền, hình thức ban hành.

Tăng cường sự phối hợp giữa cơ quan BHXH Việt Nam và các ban ngành ở Trung ương như Bộ LĐ-TBXH, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Tổng cục Thuế... để nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về BHXH, tăng cường quản lý đối tượng và quản lý mức đóng của người tham gia BHXH bắt buộc.

Sửa đổi, bổ sung quy trình quản lý thu BHXH phù hợp với đặc điểm tổ chức hoạt động của từng khối loại hình tham gia, đặc biệt là các doanh nghiệp ngoài quốc doanh, hộ kinh doanh cá thể, tổ hợp tác...

4.3. Kiến nghị với Chính phủ

- Ban hành Quy định cụ thể về phương thức thực hiện các quyền trong hoạt động thanh tra, đặc biệt đối với quyền trưng cầu giám định, quyền yêu cầu cung cấp thông tin, quyền phong tỏa tài khoản

+ Ban hành nghị định về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực thanh tra, trong đó quy định cụ thể về chế tài xử lý đối với đối tượng thanh tra không thực hiện các nghĩa vụ theo quy định của pháp luật về thanh tra.

+ Nghiên cứu ban hành Luật Tiền lương tối thiểu đối với khu vực SXKD; quy định nguyên tắc xây dựng thang, bảng lương để người lao động và người sử dụng lao động có cơ sở xác định tiền lương hợp lý; thực hiện tốt công tác định mức lao động trong các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế. Bổ sung, hoàn thiện chính sách cho nghỉ hưu sớm đối với công nhân một số nghề nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm.

Cần có các quy định đồng bộ và đủ mạnh, đặc biệt hoàn thiện hệ thống luật pháp. Vì hiện nay, các doanh nghiệp nợ đọng BHXH có thể kéo dài triền miên, trong khi cùng khoản tiền như vậy, thậm chí chỉ bằng 1/10 đối với thuế đã bị khép vào tội trốn thuế, và cơ quan thuế đã có quyền ngừng cấp hóa đơn. bổ sung các quy định về chế tài xử lý, cưỡng chế đối với đối tượng không thi hành kết luận, kiến nghị xử lý sau thanh tra nhằm tăng cường hiệu lực và hiệu quả của công tác thanh tra. Vì vậy, cần bổ sung quy định cụ thể về quyền hạn của thanh tra ở khía cạnh cưỡng chế thi hành nhằm đảm bảo thực hiện các kết luận thanh tra. Đồng thời có quy định về chế tài xử lý cụ thể đối với các hành vi chống đối, cản trở Thanh tra viên hoặc đoàn thanh tra khi thi hành công vụ và chế tài xử lý đối với đối tượng không thi hành quyết định thanh tra, kết luận, kiến nghị xử lý sau thanh tra.

Về Bảo hiểm xã hội: cần quy định cụ thể các hình thức xử phạt nếu đóng thiếu, đóng chậm, không đóng bảo hiểm xã hội. Mức phạt cần nâng cao, nghiêm khắc hơn

quy định hiện hành (quy định mức phạt hành chính hiện hành tối đa là 20 triệu đồng, trong khi đó, có doanh nghiệp nợ kéo dài hàng tỷ đồng, sẵn sàng nộp phạt vì xác định mức phạt có khi không bằng mức lãi suất tiết kiệm ngân hàng. Mức phạt cần xác định theo tỷ lệ so với số tiền đóng chậm hay thời gian nợ và một số hành vi vi phạm có thể đưa vào tội chiếm dụng tài sản để xử lý hình sự).

Tiếp tục bổ sung hoàn thiện các văn bản quy định, hướng dẫn thực hiện hoạt động TTCN và kiểm tra của BHXH Việt Nam như: Các nội dung quy định và biểu mẫu thực hiện; Tăng cường hoàn thiện các phương pháp thực hiện TTKT, và xây dựng phần mềm hỗ trợ nhằm cảnh báo, rút ngắn thời gian TTKT trực tiếp. Việc nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thanh tra hành chính trên địa bàn tỉnh trong tình hình mới, đòi hỏi phải tiến hành nhiều giải pháp tổng thể, đồng bộ và đặt trong mối liên hệ với tiến trình cải cách hành chính của Đảng và Nhà nước ta đã đề ra.

Quy định về thỏa ước lao động tập thể và hệ thống thang lương, bảng lương tại các DN: Bộ luật Lao động cần bổ sung quy định về loại thỏa ước lao động tập thể là thỏa ước tập thể bộ phận doanh nghiệp và thỏa ước tập thể vùng cho phù hợp với thực tế. Từ đó quy định cụ thể về phạm vi, đối tượng áp dụng thỏa ước tập thể bộ phận, thỏa ước tập thể ngành. Hướng dẫn cụ thể về quá trình thương lượng và ký kết, quá trình thực hiện và chấm dứt hiệu lực đối với các loại thỏa ước này. Quy định về đại diện tập thể lao động nếu đơn vị không có tổ chức công đoàn cơ sở hoặc Ban chấp hành công đoàn lâm thời để phù hợp, thống nhất với các Công ước quốc tế cũng như các quy định khác trong Bộ luật Lao động. Quy định các đại diện tập thể lao động là người lao động trong thời gian tham gia thương lượng, ký kết thỏa ước tập thể không do doanh nghiệp trả lương mà được hỗ trợ từ quỹ công đoàn. Đó là những cơ sở pháp lý quan trọng để thanh tra lao động căn cứ vào để xử lý các vi phạm.

Quy định về hệ thống thang lương bảng lương, để được coi là hợp pháp cần có sự chứng thực và ý kiến phê duyệt của các cơ quan ban ngành có chức năng của nhà nước trên hệ thống thang lương bảng lương, cho phép DN lưu hành và sử dụng, tuy là quyền tự quyết thuộc về các DN xong phải tuân theo Luật lao động, tuân theo

quy trình theo quy định của pháp luật, từ đó làm căn cứ cho đoàn thanh tra khi cần rà soát mức lương chi trả của người lao động

4.4. Khuyến nghị với doanh nghiệp

Để việc quản lý trong thanh tra BHXH có hiệu quả rất cần phải có sự hợp tác từ phía DN được thanh tra với cơ quan BHXH. Cụ thể như sau:

DN cần kê khai hồ sơ, sổ sách, báo cáo tài chính trung thực, khách quan đối với cơ quan BHXH để việc phân tích, xác minh những vấn đề bất cập được chính xác, từ đó mới có những nhận xét đúng đắn về những bất cập, hạn chế tồn tại. DN cần thực hiện tốt các quy định về kê khai đối tượng, mức đóng, nộp BHXH thống nhất với hồ sơ chứng từ kê khai thuế, quyết toán thuế và lập báo cáo tài chính đầy đủ, đúng hạn, đảm bảo nguồn thông tin thay đổi phải được cung cấp cho cơ quan BHXH chính xác và kịp thời.

DN nên áp dụng phần mềm quản lý nhân sự thuận tiện, tương thích với một số ứng dụng của cơ quan BHXH để vừa đảm bảo việc nâng cao hiệu quả của công tác hạch toán kế toán, vừa tạo điều kiện thuận lợi cho cơ quan BHXH khi thanh tra việc đóng BHXHB, giúp CBTT khai thác, đồng bộ, lưu trữ số liệu một cách nhanh nhất. Khuyến khích toàn bộ các DN thực hiện kê khai BHXH qua mạng để giảm thời gian và chi phí cho DN cũng như ngành BHXH, đồng thời ngành BHXH cũng thuận tiện trong việc lưu trữ và sử dụng dữ liệu kê khai để phân tích, đánh giá về tình hình chấp hành Luật BHXH, Luật BHYT theo định kỳ.

DN cần có thái độ tích cực hợp tác với cơ quan BHXH trong trường hợp có thanh tra chuyên ngành như: cung cấp hồ sơ, tài liệu, chứng từ cần thiết cho Đoàn thanh tra hoặc có thể dẫn đoàn thanh tra đến khảo sát thực tế tại cơ sở sản xuất kinh doanh. DN có thể đề xuất những ý kiến với Nhà nước thông qua đoàn thanh tra BHXH trong những trường hợp cần thiết..

DN cần chủ động, tích cực tìm hiểu, nắm bắt các chính sách, quy định của Nhà nước về BHXH, nhất là các thay đổi qua từng thời kỳ, đồng thời nên chủ động trong việc nộp BHXH đầy đủ, đúng hạn, có ý thức, trách nhiệm xây dựng xã hội, đất nước

thông qua nghĩa vụ về BHXH.

KẾT LUẬN

Đề tài “**Thực trạng và giải pháp nâng cao hiệu quả thanh tra chuyên ngành đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu**” có ý nghĩa thực tiễn, với các nội dung đề xuất có thể đáp ứng với các yêu cầu trong quản lý đối với ngành BHXH hiện nay; tạo điều kiện thuận lợi cho NLĐ, người chủ SDLĐ tham gia và thụ hưởng các chế độ BHXH, BHYT, BHTN; đặc biệt là hướng đến quy trình quản lý chặt chẽ đối tượng hưởng chế độ BHXH theo đúng quy định, tránh việc lạm dụng quỹ BHXH, trục lợi quỹ BHXH. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả trong quản lý đối tượng hưởng các chế độ BHXH, BHYT, BHTN theo quy định của Luật BHXH. Phục vụ tốt hơn cho cá nhân, tổ chức tham gia cũng như đối tượng tham gia và thụ hưởng BHXH, BHYT, BHTN, góp phần đảm bảo an sinh xã hội cho mọi người dân.

Trên cơ sở mục tiêu nghiên cứu, Đề tài đã đánh giá về thực trạng thực hiện TTCN đóng do BHXH tỉnh Bạc Liêu thực hiện, hạn chế, vướng mắc trong quá trình thực hiện. Đặc biệt, Đề tài chú trọng đề xuất các giải pháp đổi mới công tác TTCN đóng BHXH, BHTN, BHYT

Việc nghiên cứu, đề xuất các nội dung sửa đổi, bổ sung TTCN đóng BHXH, BHTN, BHYT. Nhóm nghiên cứu đề tài đã nhận được nhiều ý kiến đóng góp xây dựng của các sở ngành và các viên chức làm TTCN đóng BHXH, BHTN, BHYT . Nhóm đề tài xin trân trọng cảm ơn.

Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện, nhóm nghiên cứu đề tài đã rất cố gắng đề xuất hoàn thiện đề tài nhưng cũng không thể tránh khỏi những thiếu sót, rất mong tiếp tục nhận được sự đóng góp ý kiến của các chuyên gia, nhà khoa học và hội đồng.

Xin trân trọng cảm ơn./.

BAN CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1] Luật BHXH số 58/2014/QH13 ngày 20/11/2014 của Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khoá 13 sửa đổi, bổ sung Luật BHXH số 71/2006/QH11; các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật BHXH số 58/2014/QH13;

[2] Luật BHYT số 46/2014/QH13 ngày 13/6/2014 của Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khoá 13 sửa đổi, bổ sung Luật BHYT số 25/2008/QH12;

[3] Luật Giao dịch điện tử số 51/2005/QH11 ngày 29/11/2005 của Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khoá 11;

[4] Luật Công nghệ thông tin số 67/2006/QH11 ngày 29/6/2006 của Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khoá 11;

[5] Luật Việc làm số 38/2013/QH13 ngày 16/11/2013 của Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khoá 13;

[6] Luật An toàn vệ sinh lao động số 84/2015/QH13 ngày 25/6/2015 của Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khoá 13;

[7] Luật An toàn thông tin mạng số 86/2015/QH13 ngày 19/11/2015 của Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khoá 13;

[8] Nghị định số 166/2016/NĐ-CP ngày 24/12/2016 của Chính phủ;

[9] Quyết định số 838/QĐ-BHXH ngày 29/5/2017 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam;

[10] Và một số tài liệu tham khảo khác.